

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA-VŨNG TÀU**



KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

**ĐỀ TÀI: GIẢI PHÁP NÂNG CAO DỊCH VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN
XUẤT KHẨU KHÍ GAS BẰNG ĐƯỜNG BỘ TẠI CÔNG TY TT
LOGISTICS**

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Chuyên ngành: Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Giảng viên hướng dẫn: Th.S Đỗ Thanh Phong

Sinh viên thực hiện: Nguyễn Thị Hồng Yên

MSSV: 19034524 Lớp: DH19LG1

Bà Rịa - Vũng Tàu, năm 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA-VŨNG TÀU



KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

**ĐỀ TÀI: GIẢI PHÁP NÂNG CAO DỊCH VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN
XUẤT KHẨU KHÍ GAS BẰNG ĐƯỜNG BỘ TẠI CÔNG TY TT
LOGISTICS**

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Chuyên ngành: Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Giảng viên hướng dẫn: Th.S Đỗ Thanh Phong

Sinh viên thực hiện: Nguyễn Thị Hồng Yên

MSSV: 19034524 Lớp: DH19LG1

Bà Rịa - Vũng Tàu, năm 2023

PHIẾU GIAO ĐỀ TÀI
ĐỒ ÁN/ KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

(Đính kèm Quy định về việc tổ chức, quản lý các hình thức tốt nghiệp ĐH ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BVU ngày / / của Hiệu trưởng Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu)

Họ và tên sinh viên: Nguyễn Thị Hồng YẾN

Ngày sinh : 01/01/2001

MSSV : 19034524 **Lớp:** DH19LG1

Địa chỉ : Hàm Thuận Nam, Bình Thuận

E-mail : hongyennxd@gmail.com **Điện thoại:** 0916795652

Trình độ đào tạo : Đại học **Hệ đào tạo:** Chính quy

Ngành : Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Chuyên ngành : Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

1. Tên đề tài: GIẢI PHÁP NÂNG CAO DỊCH VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN XUẤT KHẨU KHÍ GAS BẰNG ĐƯỜNG BỘ TẠI CÔNG TY TT LOGISTICS

2. Giảng viên hướng dẫn: Đỗ Thanh Phong

3. Ngày giao đề tài:

4. Ngày hoàn thành đồ án/ khoá luận tốt nghiệp:

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày.....tháng.....năm

GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

(Ký và ghi rõ họ tên)

SINH VIÊN THỰC HIỆN

(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)

LỜI CAM ĐOAN

Em xin cam đoan đây là khóa luận do em nghiên cứu, dưới sự hướng dẫn của Thạc sỹ Đỗ Thanh phong. Kết quả nghiên cứu được công bố trong khóa luận là trung thực.

Em xin cam đoan kết quả đạt được trong khóa luận là sản phẩm của riêng cá nhân, không sao chép lại của người khác. Trong toàn bộ nội dung của khóa luận, những điều được trình bày hoặc là của cá nhân hoặc là được tổng hợp từ nhiều nguồn tài liệu. Tất cả các tài liệu tham khảo đều có xuất xứ rõ ràng và được trích dẫn hợp pháp. Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và chịu mọi hình thức kỷ luật theo quy định cho lời cam đoan của mình.

Sinh viên thực hiện

(ký tên, ghi rõ họ tên)

LỜI CẢM ƠN

Em xin cảm ơn Ban lãnh đạo Trường Đại học Bà Rịa Vũng Tàu cũng như các phòng ban của trường đã tạo điều kiện, cơ sở vật chất để em có cơ hội và môi trường học tập và rèn luyện.

Với tất cả lòng biết ơn, em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới thầy giáo Th.S Đỗ Thanh Phong đã tận tình hướng dẫn và giúp đỡ em trong quá trình hoàn thành khóa luận tốt nghiệp. Em cũng xin gửi lời cảm ơn đến các thầy cô giáo đã tận tình truyền đạt những kiến thức quan trọng và bổ ích không chỉ là nền tảng cho quá trình thực hiện khóa luận mà còn là hành trang cho em chặng đường phía trước.

Do kiến thức và khả năng lý luận còn nhiều hạn chế nên khóa luận vẫn còn những thiếu sót nhất định. Em rất mong nhận được những góp ý của các thầy giáo, cô giáo để bài khóa luận tốt nghiệp của em được hoàn thiện hơn. Cuối cùng, em xin kính chúc các thầy cô giáo Ban lãnh đạo và các phòng ban chức năng Trường Đại học Bà Rịa Vũng Tàu dồi dào sức khỏe và thành công trong sự nghiệp.

Em xin chân thành cảm ơn!

MỤC LỤC

Contents

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	2
DANH MỤC CÁC BẢNG	3
DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ, ĐỒ THỊ, SƠ ĐỒ, HÌNH ẢNH	4
MỞ ĐẦU	7
1. Lí do chọn đề tài	7
2. Mục tiêu nghiên cứu	7
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	8
4. Phương pháp nghiên cứu	8
5. Cấu trúc đề tài nghiên cứu	8
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY TNHH TT LOGSITICS.....	9
1.1 Giới thiệu khái quát về công ty TT:	9
1.2 Lịch sử hình thành và phát triển của công ty:.....	10
1.3 Giá trị cốt lõi, sứ mệnh và tầm nhìn:	14
1.4 Cơ cấu tổ chức:.....	15
1.5 Kết quả hoạt động của công ty 2021:	16
CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH DỊCH VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN TẠI CÔNG TY TT LOGISTICS.....	19
2.1 Cơ sở lí luận.....	19
2.1.1 Xuất khẩu:	19
2.1.2 Khai báo hải quan và dịch vụ khai báo hải quan	19
2.1.3 Hệ thống khai báo hải quan điện tử:.....	20
2.1.4 Bộ chứng từ khai hải quan xuất khẩu :.....	23
2.1.5 Thủ tục khai hải quan điện tử xuất khẩu:	25
2.1.6 Khí Gas	27
2.2 Phân tích quy trình khai báo hải quan tại công ty TT:	29
2.2.1. Mối quan hệ giữa các bên tham gia vào quy trình khai báo hải quan:	29
2.2.2 Sơ đồ lô hàng.....	30
2.2.3 Phân tích quy trình dịch vụ khai báo hải quan:	31
2.3 Phân tích SWOT dịch vụ khai báo hải quan tại công ty TT:.....	62
2.3.1. Điểm mạnh	62
2.3.2 Điểm yếu	63
2.3.3 Cơ hội	64
2.3.4 Thách thức	64
CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO DỊCH VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN ĐIỆN TỬ XUẤT KHẨU KHÍ GAS TẠI CÔNG TY TT LOGISTICS.....	66

3.1 Cơ sở giải pháp.....	66
3.2 Các giải pháp nhằm nâng cao dịch vụ khai báo hải quan của công ty TT logistics:	66
3.2.1 Giải pháp 1:	66
3.2.2 Giải pháp 2:	67
3.2.3 Giải pháp 3	68
KẾT LUẬN	70
TÀI LIỆU THAM KHẢO	2
PHỤ LỤC BỘ CHỨNG TỪ.....	3

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ Viết Tắt	Nghĩa
1	CTKL	Chứng thư giám định khối lượng
2	CTPC	Chứng thư giám định phẩm chất
3	Công ty chi nhánh PVGAS	CÔNG TY CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHÍ
4	Công ty DARA	CÔNG TY DARA T.C ANGKOR GROUP LTD
5	Công ty giám định	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH Á CHÂU
6	Công ty TT	CÔNG TY TNHH TT LOGISTICS
7	E62	Xuất khẩu sản phẩm sản xuất xuất khẩu
8	ECUS	Phần mềm khai báo hải quan điện tử
9	HĐ	Hợp đồng ngoại thương
10	HQCM	Hải quan Cái Mép
11	HQMB	Hải quan Mộc Bài
12	INV	Hóa đơn thương mại
13	NVCT	Nhân viên chứng từ TT
14	NVHT	Nhân viên hiện trường TT
15	NVGĐ	Nhân viên giám định Á Châu
16	PKL	Phiếu chi tiết đóng gói hàng hóa
17	TK	Tờ khai hải quan

DANH MỤC CÁC BẢNG

STT	Tên bảng	Trang
Bảng 1.1	Khách hàng thân thiết của Công ty TT	6
Bảng 1.2	Bảng báo cáo kết quả kinh doanh của công ty từ năm 2019-2021	12
Bảng 2.1	Số kiểm soát xe bồn và số seal của giám định, khối lượng từng xe	46

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ, ĐỒ THỊ, SƠ ĐỒ, HÌNH ẢNH

STT	Tên biểu đồ, sơ đồ, hình ảnh	Trang
Biểu đồ 1.1	Doanh thu 2019-2021	13
Biểu đồ 2.1	Tình hình xuất khẩu KHÍ GAS các năm gần đây	27
Sơ đồ 1.1	Sơ đồ tổ chức	11
Sơ đồ 2.1	Quy trình mở TK xuất khẩu	22
Sơ đồ 2.2	Quy trình khai báo hải quan tại công ty TT	28
Hình 1.1	Logistics Logo công ty TNHH TT	4
Hình 2.1	Thủ tục khai báo hải quan tại chi cục hải quan	16
Hình 2.2	Hệ thống thông quan điện tử và tình báo VNACCS/VCIS	17
Hình 2.3	Ecus5	19
Hình 2.4	Quy trình khai hải quan điện tử	22
Hình 2.5	Khí Gas	26
Hình 2.6	Hóa đơn tạm	30
Hình 2.7	Chọn mã loại hình, mã chi cục hải quan mở tờ khai	32
Hình 2.8	Chọn mã phương thức vận chuyển	32

Hình 2.9	Thông tin người xuất khẩu, nhập khẩu	33
Hình 2.10	Đăng kí số định danh	33
Hình 2.11	Số định danh lô hàng	34
Hình 2.12	Thông tin lô hàng về khối lượng, số kiện, địa điểm xếp dỡ hàng	35
Hình 2.13	Thông tin hóa đơn tạm	35
Hình 2.14	Thông báo giờ bơm hàng tại phần ghi chú	36
Hình 2.15	Thông tin danh sách hàng hóa tạm	37
Hình 2.16	Truyền tờ khai chính thức và nhận phân luồng	37
Hình 2.17	Đính kèm hồ sơ gửi hải quan	37
Hình 2.18	Trạm nạp KHÍ GAS Thị Vải(Kho cảng Vũng Tàu)	38
Hình 2.19	Xe bồn tập kết tại trạm nạp KHÍ GAS Thị Vải	39
Hình 2.20	Niêm phong hải quan và giám định	41
Hình 2.21	Nhân viên giám định niêm seal	41
Hình 2.22	Niêm phong hải quan và giám định	42
Hình 2.23	Niêm phong hải quan và giám định	43
Hình 2.24	Biên bản bàn giao hàng hóa chịu sự giám sát của hải quan	44
Hình 2.25	Cứng thư giám định khối lượng	45

Hình 2.26	Chứng thu giám định phẩm chất	47
Hình 2.27	INV chính thức	49
Hình 2.28	Giấy đóng gói chi tiết hàng hóa	50
Hình 2.29	NVCT kéo tờ khi về sửa	52
Hình 2.30	NVCT khai sửa những thông tin đã khai tạm	52
Hình 2.31	NVCT khai sửa những thông tin đã khai tạm	53
Hình 2.32	NVCT khai sửa những thông tin đã khai tạm	53
Hình 2.33	Số tờ khai chính thức	54
Hình 2.34	Tờ khai luồng vàng	54
Hình 2.35	Đính kèm hồ sơ chứng từ	54
Hình 2.36	TK đã thông quan	55
Hình 2.37	TK xuất khẩu đã thông quan	56
Hình 2.38	Xe bồn lên tới cửa khẩu Mộc Bài Tây Ninh	57
Hình 2.39	Xe bồn chở KHÍ GAS tập kết tại bãi chợ cửa khẩu đợi hải quan cửa khẩu kiểm tra, làm thủ tục xuất cảnh	58
Hình 2.40	HQMB kí xác nhận	59
Hình 2.41	HQMB kí xác nhận	60
Hình 2.42	Danh sách hàng hóa đủ điều kiện qua khu vực giám sát hải quan	61

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Nền kinh tế năm 2022 đang vụt dậy sau 3 năm dịch bệnh tàn phá. Phục hồi nền kinh tế tất cả các quốc gia trên thế giới đẩy mạnh đầu tư phát triển xuất nhập khẩu. Các doanh nghiệp cùng với nhà nước không chỉ có trách nhiệm ổn định nền kinh tế, giữ vững quan hệ sản xuất lao động giúp hạn chế rủi ro khủng hoảng nền kinh tế mà còn đảm bảo cung cấp các mặt hàng thiết yếu, đảm bảo an ninh lương thực, an ninh năng lượng. Trong đó nổi bật là Tập đoàn khí Việt Nam_PVGAS, doanh nghiệp vẫn hoạt động ổn định đảm bảo cung cấp năng lượng nội địa, xuất khẩu trong thời kì dịch covid bùng phát mạnh. Có thể nói Khí Gas là một trong những mặt hàng chủ đạo của tập đoàn, nhu cầu tiêu thụ cao không chỉ trong nước mà còn kinh doanh sản xuất xuất khẩu mặt hàng này ra nước ngoài. Khí Gas không chỉ là một trong những mặt hàng thiết yếu và là mặt hàng đặc biệt hơn so với các loại hàng khác, từ khâu nhập khẩu nguyên liệu, chế biến, vận chuyển cũng như khai báo hải quan khác lạ so với các mặt hàng khác.

Tìm hiểu tại Công ty TT, công ty đã và đang kí hợp đồng làm dịch vụ khai hải quan cho PVGAS loại hình E62 sang Campuchia tại cửa khẩu Mộc Bài Tây Ninh bằng xe bồn. Mặc dù lượng hàng xuất khẩu đi hằng ngày kể cả lễ tết tuy nhiên vẫn còn nhiều rủi ro xảy ra nhất là khâu khai hải quan chứng từ để thông quan xe bồn khi qua cửa khẩu Mộc Bài. Và để khai báo hải quan đúng chỉ dẫn của cán bộ hải quan và các xe bồn thông qua cửa khẩu được xuôi sẻ cần nghiệp vụ rất cao xử lí tình huống nhanh chóng và chính xác. Nhằm giúp mọi người hiểu rõ hơn về mặt hàng cũng như quy trình khai báo hải quan cho mặt hàng này nên em quyết định chọn đề tài: **“GIẢI PHÁP NÂNG CAO DỊCH VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN XUẤT KHẨU KHÍ GAS BẰNG ĐƯỜNG BỘ TẠI CÔNG TY TT LOGISTICS”** để làm đề tài khóa luận của mình. Đề tài này mong muốn khai thác và tìm hiểu sâu về lĩnh vực này để tìm ra những giải pháp có thể góp phần giải quyết 1 hoặc nhiều phần của vấn đề nhằm hoàn thiện hơn dịch vụ của doanh nghiệp khai báo hải quan.

2. Mục tiêu nghiên cứu

- Tìm hiểu và hệ thống lại các vấn đề lí luận như: E62, mặt hàng khí dầu mỏ hóa lỏng (Khí Gas), vận tải đường bộ, TK,...

- Phân tích quy trình khai báo hải quan điện tử cho 1 lô hàng xuất khẩu Khí Gas bằng đường bộ cụ thể.
- Đánh giá quy trình, những khó khăn rủi ro và đưa ra hướng giải pháp khắc phục.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng: Dịch vụ khai báo hải quan xuất khẩu Khí Gas bằng đường bộ cho PVGAS tại Công ty TT.
- Phạm vi nghiên cứu:
 - o Nội dung: + Các vấn đề lí thuyết, loại hình sản xuất xuất khẩu, mặt hàng KHÍ GAS, các nghị định thông tư về khai hải quan của mặt hàng nguy hiểm
 - + Nghiệp vụ khai báo hải quan, phần mềm ECUS VNACCS,...
 - + Khó khăn trong quy trình làm tờ khai đảm bảo hàng thông quan qua cửa khẩu
 - + Phạm vi nghiên cứu: phòng XNK của công ty TT logistics, công ty chi nhánh PVGAS
 - o Thời gian: 1/8/2022-1/10/2022

4. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp Thu thập dữ liệu: Thu thập dữ liệu trong quá trình thực tập tại Công ty TT
- Phương pháp phân tích, tổng hợp số liệu: Phân tích báo cáo về sản lượng Khí Gas xuất khẩu, số lượng tờ khai xuất khẩu từ đó tổng hợp lại, đánh giá hoạt động dịch vụ khai báo.
- Phương pháp quan sát, trao đổi, Trao đổi thông tin, quan sát các anh chị làm việc

5. Cấu trúc đề tài nghiên cứu

Mở đầu

Chương 1: Tổng quan về công ty TT logistics

Chương 2: Phân tích quy trình khai báo hải quan lô hàng thực tế

Chương 3: Đánh giá và giải pháp nâng cao hoạt động dịch vụ

Kết luận

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY TNHH TT LOGSITICS

1.1 Giới thiệu khái quát về công ty TT:

Công ty TT được thành lập vào năm 2009, tiền thân là công ty TNHH TMDV Thiên Thanh. Trong những năm qua Công ty TT được biết đến là một đơn vị cung cấp chuyên nghiệp các dịch vụ logistics như vận tải quốc tế, vận tải nội địa, thủ tục khai báo hải quan cho rất nhiều các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu và các tỉnh thành khác trên cả nước.



Hình 1.1 Logo Công ty TT

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Hiện nay, Công ty TNHH TT Logistics đang sở hữu và đồng sở hữu trên 70 đầu kéo và rơ moóc, các loại xe tải với tải trọng từ 1.5T đến 10T được trang bị các thiết bị PCCC, đầu tư thiết lập hệ thống định vị GPS kết nối hệ thống công nghệ thông tin đầy đủ, đảm bảo an toàn trên mọi nẻo đường và đáp ứng mọi nhu cầu tra cứu của khách hàng. TT Logistics tự hào là thành viên của Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA), Liên đoàn các hiệp hội giao nhận quốc tế (FIATA), Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (IATA). TT Logistics cũng đã được Viện tiêu chuẩn Anh (British Standards Institution)- BSI Vietnam đánh giá cấp chứng nhận hệ thống theo ISO 9001:2015 và chứng nhận tuân thủ C-TPAT. Với tấm thẻ thông hành C-TRAT, những hàng hóa lên tàu từ người tham gia C-TPAT sẽ có thể chuyển qua biên giới Hoa Kỳ

nhanh hơn những hàng hóa lên tàu từ những thành viên không tham gia, bởi vì Hải quan sẽ giảm số lần kiểm tra ở Biên giới Hoa Kỳ đối với những thành viên C-TPAT.

1.2 Lịch sử hình thành và phát triển của công ty:

Tên công ty: Công ty TT

Tên giao dịch quốc tế: TT Logistics Co., LTD.

Trụ sở chính: C4-3/13 Khu TT Đô Thị Chí Linh, Phường Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Văn phòng: Số 2355 đường Độc Lập, Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tel: 0254 3532 668

Fax: 0254 3596 646

Website: <http://ttlogistics.vn>

E-mail: info@ttlogistics.vn

❖ Các sản phẩm dịch vụ của công ty

Hiện nay, các sản phẩm dịch vụ trong lĩnh vực Logistics của Công ty TT bao gồm:

- Thủ tục hải quan:

Khai báo trên phần mềm VNAC/VCIS, trình ký, đại lý thủ tục hải quan... Tư vấn và khai báo các loại hình SXKK, Gia công, tạm nhập tái xuất, chế xuất, kinh doanh, hàng có DMMT, hàng có quota... Tư vấn các luật định, chính sách mặt hàng, báo cáo quyết toán, hoàn thuế, thuế suất, HS code.... Thanh lý tờ khai HQ, thủ tục chuyển cảng...

- Vận chuyển nội địa

Vận chuyển hàng FCL bằng xe cont 20', 40', 45' cho hàng bách hóa. Vận chuyển hàng LCL bằng xe tải 2 tấn, 5 tấn, 10 tấn... Tư vấn phương án vận chuyển, cách thức đóng gói trong một vài trường.

- Vận chuyển quốc tế

Vận chuyển bằng đường biển qua các hãng tàu lớn uy tín trên thị trường: ONE, Hapag Lloyd, ZIM, Interasia, Evergreen, MOL, OOCL, Maersk, MSC... Vận chuyển bằng đường hàng không qua các hãng bay uy thông dụng trên thị trường: VN, KE, OZ, CX, JL, NH, SQ, TG, EK... Cung cấp thêm các giải pháp giao door to door, các dịch vụ chuyển phát nhanh TNT, DHL, Fedex... Tư vấn chính sách giá cả, ưu đãi và tình hình biến động của thị trường liên quan đến xuất nhập khẩu cả trong và ngoài nước.


- Dịch vụ thuê kho, thuê cầu, xe nâng
 Cung cấp dịch vụ kho bãi cho hàng khô: sắn lát, bột ngô, hạt đậu...; các mặt hàng kim loại nặng: sắt thép, nhôm...Cung cấp các dịch vụ thuê kho ngoại quan.
 Cung cấp các dịch vụ phương tiện chuyên dụng trong bốc xếp hàng hóa: cầu, xe nâng, bạt phủ, dây dù, pallet...





- Dịch vụ chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO):
 Các dịch vụ theo chính sách mặt hàng. Cung cấp dịch vụ làm CO các loại form: A, B, AJ, AK, AANZ, D... Cung cấp các dịch vụ kèm theo chính sách mặt hàng: khai báo hóa chất, đăng ký kiểm tra chất lượng nhà nước, an toàn vệ sinh thực phẩm, đăng kiểm thực vật, các nghiệp vụ liên quan sở khoa học, sở lao động... theo chính sách mặt hàng, đăng ký hàng theo danh mục miễn thuế...

❖ Hoạt động kinh doanh:




Trải qua cung đường 10 năm, Công ty TT đã có được những thành tựu tích cực, luôn bên cạnh chúng tôi là một đội ngũ nhân viên luôn tâm niệm hai chữ “Chất lượng” và một danh sách các khách hàng “thân thiết”, tiêu biểu như sau:

Bảng 1.1 Khách hàng thân thiết của công ty TT

Tên khách hàng	Địa chỉ	Hình ảnh logo
CN Tổng Công ty Khí VIỆT NAM – CTCP – Công ty Kinh Doanh Sản Phẩm Khí	Tầng 11, PV Gas Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Xã Phước Kiên, Huyện Nhà Bè, TP. HCM	

<p>Công Ty Cổ Phần Kết Cấu Kim Loại Và Lắp Máy Dầu Khí</p>	<p>Số 2 Nguyễn Hữu Cảnh, P. Thắng Nhất, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam</p>	
<p>Công Ty TNHH Nitori Bà Rịa - Vũng Tàu</p>	<p>Đường N2, Lô G - KCN Phú Mỹ 3, Phường Phước Hòa, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam</p>	
<p>Công ty TNHH Sonion Việt Nam II</p>	<p>Đường 12, KCN Đông Xuyên, P. Rạch Dừa, TP Vũng Tàu, VN</p>	
<p>Công Ty TNHH AMOS Việt Nam</p>	<p>Đường số 12, KCN Đông Xuyên, Phường Rạch Dừa, TP. Vũng Tàu, BR-VT</p>	

<p>Công Ty TNHH Hikosen Cara</p>	<p>Khu Công Nghiệp Đông Xuyên, phường Rạch Dừa, TP Vũng Tàu</p>	
<p>Công ty TNHH GT Line Á Châu</p>	<p>Đường số 11, khu CN Đông Xuyên, P. Rạch Dừa, TP Vũng Tàu</p>	
<p>Công Ty CP Kỹ Thuật Nhiệt Mèo Đen</p>	<p>Đường số 06, KCN Đông Xuyên, P. Rạch Dừa, TP. Vũng Tàu, Tỉnh BR-VT</p>	
<p>Công ty TNHH Uniform Management Services (Việt Nam)</p>	<p>Đường số 5, Khu CN Đông Xuyên, P. Rạch Dừa, TP. Vũng Tàu</p>	

Chi Nhánh Phía Nam - Công Ty Cổ Phần Xi Măng Cẩm Phả	Khu Công Nghiệp Mỹ Xuân A, Phường Mỹ Xuân, Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	
Công Ty Cổ Phần Kinh Doanh Khí Miền Nam	lầu 4, PetroVietNam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM	
Công ty TNHH Linde Gas Việt Nam	KCN Phú Mỹ 1, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Và còn rất nhiều đơn vị khác đều cảm thấy yên tâm khi sử dụng dịch vụ của TT Logistics bởi sự nhiệt tình, chu đáo của các nhân viên TT Logistics. Do sự cạnh tranh trên mọi lĩnh vực ngày càng gay gắt, nên các doanh nghiệp đều cố gắng giảm chi phí tối đa để tăng tính cạnh tranh. Thấu hiểu được điều này, TT Logistics đã không ngừng tìm ra những giải pháp tốt nhằm giảm chi phí cho khách hàng. Bên cạnh đó, TT Logistics còn tư vấn và đồng hành cùng doanh nghiệp để tìm ra những hướng giải quyết tốt theo từng yêu cầu cụ thể của khách hàng nhằm đem đến hiệu quả kinh tế cao nhất cho doanh nghiệp.

1.3 Giá trị cốt lõi, sứ mệnh và tầm nhìn:

- ❖ *Giá trị cốt lõi*

Đề đem lại doanh thu cho công ty, mang lại lợi ích cho nền kinh tế Việt Nam, Công ty TT luôn tâm niệm rằng đội ngũ nhân viên luôn: *Đam mê- Không ngừng học hỏi- Chính trực*. Doanh nghiệp đối ngoại với khách hàng cũng như các doanh nghiệp bạn bè: *Hợp tác- Đổi mới- Chất lượng*.

❖ *Sứ mệnh*

Cung cấp cho khách hàng: “Thủ tục nhanh chóng, hiệu quả cao nhất, chi phí thấp nhất”. Hoàn thiện hệ thống nội bộ theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, nâng cao nghiệp vụ của nhân viên, phấn đấu tất cả các nhân viên khai báo, làm thủ tục hải quan đều được cấp chứng chỉ hành nghề nghiệp vụ hải quan, xây dựng hệ thống kiểm toán nội bộ.

❖ *Tầm nhìn*

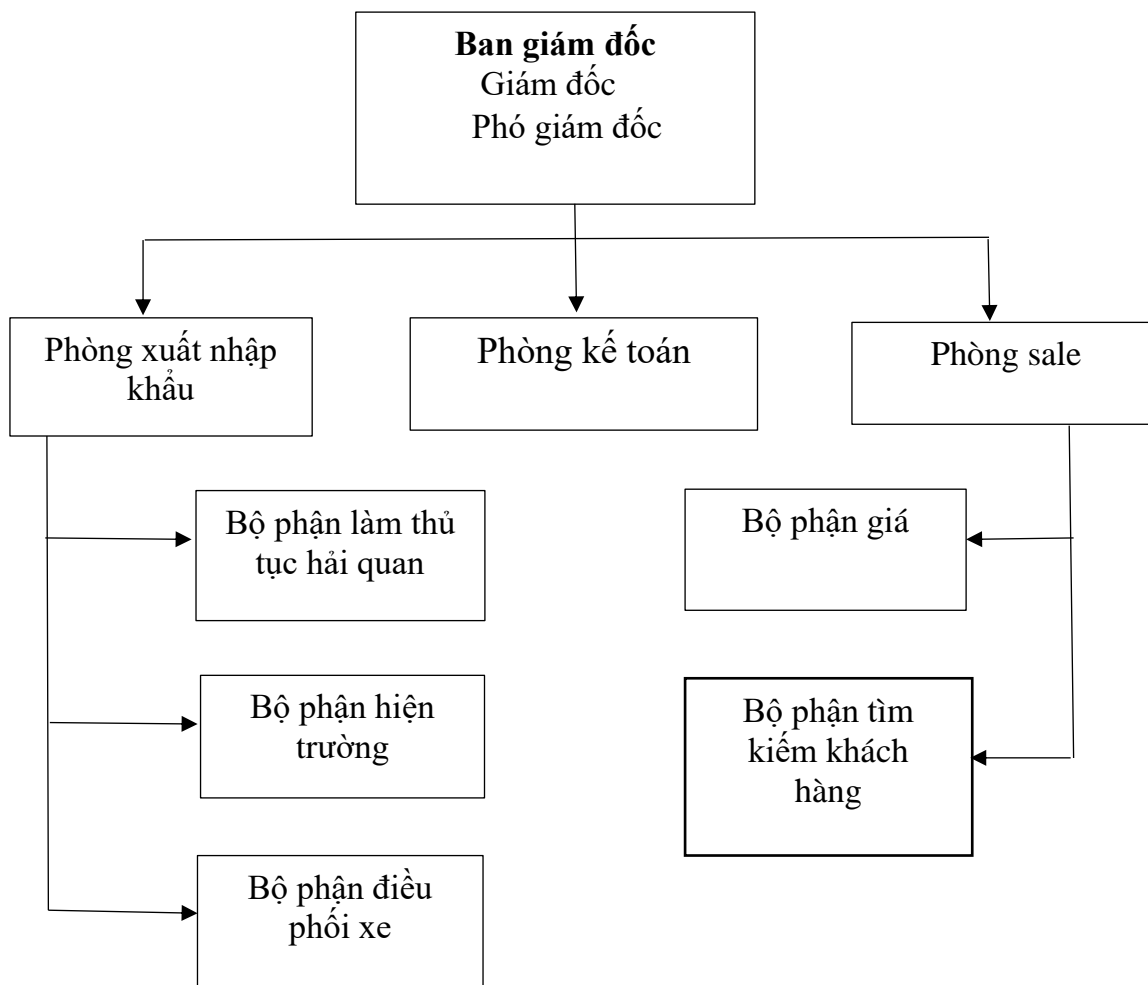
Phấn đấu trở thành công ty hàng đầu cung ứng về dịch vụ Logistics ở Việt Nam. Mục tiêu đến năm 2025 TT Logistics sẽ trở thành doanh nghiệp ưu tiên của Việt Nam nói riêng và tổ chức AEO nói chung.

❖ *Mục tiêu*

- Doanh thu tăng trưởng bình quân: 25% năm
- Lợi nhuận tăng trưởng bình quân: 30% năm
- Phấn đấu đến năm 2025 niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán
- Mở rộng ngành nghề, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp.

1.4 Cơ cấu tổ chức:

Công ty TT là một hệ thống đội ngũ nhân viên và lãnh đạo chuyên nghiệp hóa, gồm nhiều thành viên đã có kinh nghiệm trong lĩnh vực logistics. Mô hình vận hành hoạt động công ty được bố trí theo chiều ngang, làm gia tăng sự thuận tiện trong việc vận hành cỗ máy kinh doanh và gia tăng sự phối hợp thống nhất giữa các bộ phận trong công ty. Cơ cấu tổ chức trong công ty được bố trí theo mô hình chiến lược do Ban Giám đốc đề ra với phương châm “Đơn giản – Hiệu quả”, TT Logistics chú trọng vào chuyên môn hóa và sự phối hợp chặt chẽ giữa các trung tâm chức năng và phòng ban hỗ trợ.



Sơ đồ 2.1 Sơ đồ tổ chức

Nguồn: Tài liệu nội bộ

1.5 Kết quả hoạt động của công ty 2021:

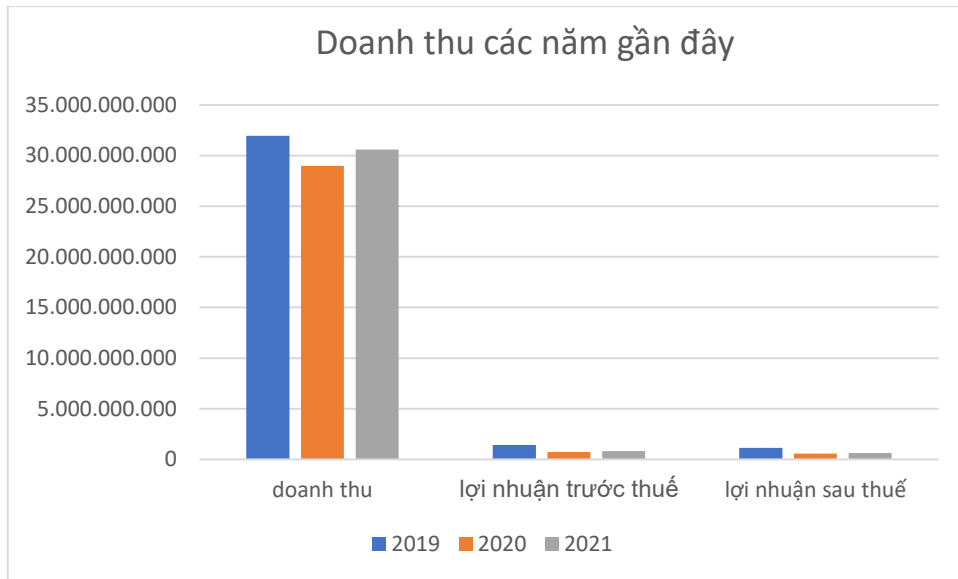
Bảng 1.2 Bảng báo cáo kết quả kinh doanh của công ty từ năm 2019-2021

	Đơn vị tính (VNĐ)		
	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
<i>Thông tin từ Bảng cân đối kế toán</i>			
Tổng tài sản	21.919.133.938	35.749.129.797	26.630.894.933
Tổng nợ	14.644.287.291	26.080.817.637	16.735.250.650

Giá trị tài sản ròng	7.274.846.647	9.668.312.160	9.895.644.283
Tài sản ngắn hạn	13.674.518.686	26.355.564.952	17.878.703.160
Nợ ngắn hạn	5.792.437.291	10.357.785.726	4.281.515.876
Vốn lưu động	7.882.081.395	15.997.779.226	13.597.187.284
<i>Thông tin từ Báo cáo kết quả kinh doanh</i>			
Doanh thu bình quân hàng năm từ hoạt động sản xuất kinh doanh	31.960.604.730	28.988.122.602	30.599.079.841
Lợi nhuận trước thuế	1.410.152.763	734.526.018	824.392.813
Lợi nhuận sau thuế	1.128.122.210	562.486.887	639.077.432

Nguồn: Báo cáo tài chính nội bộ

Thứ nhất về tổng tài sản tăng giảm liên tục. Năm 2019, tổng tài sản là 21.919.133.938 đồng 2020 tổng tài sản được định giá lên tới 35.749.129.979 đồng do mở rộng quy mô doanh nghiệp, mở thêm văn phòng tại khu vực Phú Mỹ_Bà Rịa Vũng Tàu. Tuy nhiên, 2021 tổng tài sản định giá chỉ còn 26.630.894.933 đồng do công ty thanh lí các xe đầu kéo, rơ móc cũng như là xe tải cũ.



Biểu đồ 1.1 Doanh thu 2019-2021

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Thứ hai, Tổng doanh thu của công ty bị biến động tăng giảm trong 3 năm từ 2019-2021. Chỉ tiêu này đạt cao nhất vào năm 2019 với số liệu 31.960.604.730 VNĐ, năm 2020 thì giảm xuống còn 28.988.122.602, doanh thu ít hơn 2019 là khoảng 3 tỷ đồng. Năm 2021 do bị ảnh hưởng bởi dịch covid-19 trên toàn cầu, khiến cho toàn bộ hoạt động thương mại, vận tải bị ảnh hưởng, làm cho doanh thu của công ty vào năm đó bị giảm xuống doanh thu giảm hơn 2 năm trước đó những cuối năm vẫn đẩy mạnh phục hồi doanh thu được 30.599.079.841 doanh thu tăng so với 2020 là khoảng 1,6 tỷ đồng.

CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH DỊCH VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN TẠI CÔNG TY TT LOGISTICS

2.1 Cơ sở lí luận

2.1.1 Xuất khẩu:

Tại Khoản 1, Điều 28 của Luật thương mại 2005 đã định nghĩa rõ ràng về khái niệm xuất khẩu. Theo đó: “**Xuất khẩu** hàng hóa là việc hàng hoá được đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc đưa vào khu vực đặc biệt nằm trên lãnh thổ Việt Nam được coi là khu vực hải quan riêng theo quy định của pháp luật.”

Theo wikipedia (Bách khoa toàn thư mở) xuất khẩu được định nghĩa như sau: Xuất khẩu hay còn gọi là xuất cảng. Đây là hoạt động bán hàng hóa ra nước ngoài thông qua một hệ thống bán hàng có tổ chức, có sự giám sát, quản lý chặt chẽ bởi nhà nước cả bên trong lẫn bên ngoài. Việc bán hàng ra nước ngoài nhằm mục đích thu về lợi nhuận, tăng thu ngoại tệ, thúc đẩy nền kinh tế phát triển,...

2.1.2 Khai báo hải quan và dịch vụ khai báo hải quan

2.1.2.1. Khai báo hải quan

Khai báo thủ tục hải quan là những thủ tục bắt buộc tại cửa khẩu, cảng biển, cảng hàng không, cho phép hàng hóa, phương tiện vận tải được phép xuất / nhập khẩu ra khỏi biên giới quốc gia Việt Nam.

Mục đích khai báo hải quan

– Để quản lý hàng hóa, đảm bảo bảo hàng hóa vào hoặc ra lãnh thổ Việt Nam không thuộc trong các danh mục hàng hóa cấm như ma túy, súng, ...Xuất khẩu chính ngạch không thể xuất đồ cổ, động vật hoang dã ra khỏi Việt Nam.

– Để Nhà nước có thể dễ dàng tính và thu thuế . Đây là mục đích quan trọng để Nhà nước có thể xây dựng đất nước ngày càng phát triển phồn vinh.

Người khai hải quan Căn cứ pháp lý Điều 4 Luật Hải quan 2014: “Người khai hải quan bao gồm: chủ hàng hóa; chủ phương tiện vận tải; người điều khiển phương tiện vận tải; đại lý làm thủ tục hải quan, người khác được chủ hàng hóa, chủ phương tiện vận tải ủy quyền thực hiện thủ tục hải quan.”

2.1.2.2. Dịch vụ làm thủ tục hải quan

Dịch vụ khai báo hải quan là một tổ chức, hoặc cá nhân đứng ra khai báo thông tin cần thiết đến Hải quan để hàng hóa được xuất nhập khẩu. Nếu doanh nghiệp không

có nhiều kinh nghiệm trong khai báo hải quan, hoặc công ty không đủ nhân lực hoặc lượng hàng hóa xuất nhập của công ty không nhiều thì việc tìm kiếm một dịch vụ khai báo hải quan là cần thiết.



Hình 2.1 Thủ tục khai báo hải quan tại chi cục hải quan

Nguồn: <https://canthologistics.com>

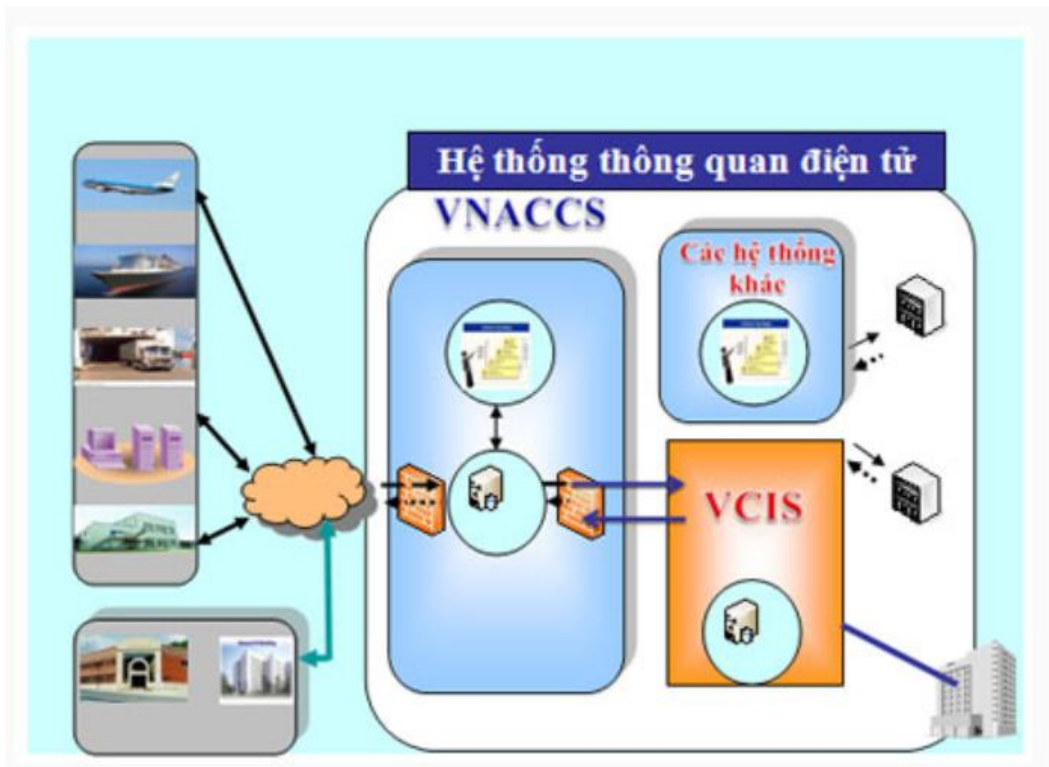
Dịch vụ khai báo hải quan sẽ mang lại nhiều lợi ích hơn cho doanh nghiệp. Tiết kiệm chi phí khai hải quan, Tiết kiệm thời gian, Giảm thiểu sai sót

2.1.3 Hệ thống khai báo hải quan điện tử:

2.1.3.1 Hệ thống VNACCS/VCIS

- Hệ thống thông quan tự động (gọi tắt là Hệ thống VNACCS)
- Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin nghiệp vụ (gọi tắt là Hệ thống VCIS).

Hệ thống VNACCS là tăng cường kết nối với các bộ, ngành bằng cách áp dụng cơ chế một cửa. Theo thiết kế, hệ thống VNACCS có sự kết nối với các Bộ, ngành. cơ quan Hải quan sẽ gửi thông tin liên quan đến việc xin cấp phép của các cơ quan chuyên ngành.



Hình 2.2 Hệ thống thông quan điện tử và tình báo VNACCS/VCIS

Nguồn: <https://hlshipping.com>

- *Ưu điểm*

- Tốc độ thông quan nhanh (sử dụng **chữ ký số**): với luồng Xanh chỉ mất 1-3 giây
- Với luồng Vàng hay Đỏ, thời gian xử lý phụ thuộc vào mức độ chuẩn chỉnh của bộ hồ sơ và hàng hóa. Nếu hồ sơ có trên 60% tờ khai luồng xanh, thì thời gian khai sẽ rất nhanh chóng;
- Hạn chế hồ sơ giấy: nhờ liên kết giữa các bộ ngành (khi triển khai hoàn tất) qua phần mềm, nên chứng từ sẽ gửi trực tiếp đến Hải quan.

- *Nhược điểm*

Nhược điểm rõ nhất là quy trình khai hải quan VNACCS phức tạp hơn so với số lượng tiêu chí phải khai. Nếu người khai hải quan không được đào tạo và thực hành thường xuyên thì việc khai báo thông tin sẽ rất dễ bị nhầm, thiếu, sai. Vì vậy, với phần mềm mới này, doanh nghiệp nên có sự chuẩn bị sớm về mặt đào tạo kỹ năng nghiệp vụ

2.1.3.2 ECUS VNACCS

ECUS VNACCS được thiết kế theo chuẩn mực của Hệ thống Hải quan điện tử hiện đại, đáp ứng đầy đủ các quy trình nghiệp vụ của hệ thống VNACCS/VCIS đã được Tổng cục Hải quan thẩm định, cấp chứng nhận đạt chuẩn và cho phép kết nối trao đổi thông tin với hệ thống VNACCS/VCIS theo công văn số **1120/CNTT-CNTT** ngày 17/11/2015. Phần mềm ECUS là phần mềm được phát triển bởi Công Ty TNHH Phát Triển Công Nghệ Thái Sơn đã được Cục Công Nghệ Thông Tin Tổng Cục Hải quan xác nhận hợp chuẩn cho phiên bản khai từ xa và thông quan điện tử. Các mã nghiệp vụ được tích hợp sẵn vào chương trình, người dùng chỉ việc chọn các nghiệp vụ theo quy trình một cách dễ dàng. Hệ thống bao gồm đầy đủ các phân hệ nghiệp vụ thể hiện tại các menu cụ thể như sau:

- Menu **TK** có các nghiệp vụ thông quan hàng hóa tự động e-Declaration bao gồm tờ khai nhập khẩu, tờ khai xuất khẩu, tờ khai vận chuyển OLA. Các chức năng khai bổ sung, lấy thông tin chứng từ liên quan đến tờ khai nhập khẩu, xuất khẩu.
- Menu **Loại hình** đây là nơi doanh nghiệp có thể khai báo các chức năng danh mục Nguyên phụ liệu, sản phẩm, định mức, hợp đồng gia công, phụ kiện hợp đồng và các chức năng thực hiện thanh lý, thanh khoản số liệu cho loại hình đặc thù về Gia công, sản xuất xuất khẩu, chế xuất.
- Menu **Nghiệp vụ khác** là nơi có thể khai báo các nghiệp vụ: Đăng ký chứng từ đính kèm (HYS), Đăng ký danh mục hàng miễn thuế (TEA), Đăng ký danh mục hàng hóa tạm nhập tái xuất (TIA) và tra cứu thông tin chứng từ bảo lãnh (IAS). Các nghiệp vụ đăng ký làm ngoài giờ với cơ quan Hải quan, Khai báo cơ sở sản xuất nơi lưu giữ hàng hóa của doanh nghiệp.
- Menu **Sổ quyết toán** và **Kế toán kho** là chức năng nghiệp vụ quản lý số liệu kho nhằm phục vụ mục đích lưu trữ, quản lý dữ liệu sổ sách theo nghiệp vụ kho, kế toán và quản lý nguồn dữ liệu cho báo cáo quyết toán nguyên liệu vật tư với Hải quan theo mẫu 15/BCQT.
- Menu **Dịch vụ công** là nghiệp vụ khai báo hơn 168 hồ sơ dịch vụ công.
- Menu **Tiện ích** là nơi có các chức năng tiện ích đi kèm chương trình như: Dịch vụ lưu trữ dữ liệu ECUSDRIVER, trong trường hợp khách hàng có nhu cầu lưu

trữ dữ liệu trực tuyến, Đăng ký tờ khai nhập xuất theo chuẩn thông điệp của hệ thống TNTT V5, Các chức năng gửi nhận dữ liệu.

- Menu **Hóa đơn** là nghiệp vụ khai báo hóa đơn điện tử IVA.



Hình 2.3 ECUS 5

Nguồn: <https://songanhlogs.com>

2.1.4 Bộ chứng từ khai hải quan xuất khẩu :

1.1.6.1 HĐ

HĐ là cơ sở pháp lý xác lập quyền và nghĩa vụ cũng như các vấn đề liên quan giữa các bên trong quá trình mua bán hàng hóa. Xuất phát từ sự bất đồng ngôn ngữ, sự khác biệt trong hệ thống và quan niệm pháp luật giữa các quốc gia, các tập quán thương mại quốc tế... mà nhiều tranh chấp không mong muốn đã xảy ra. HĐ được định nghĩa là “hợp đồng chính thức mà người bán đồng ý bán và người mua đồng ý mua. Theo các điều khoản và điều kiện nhất định được viết ra trong văn bản có chữ ký của cả hai bên.

1.1.6.2 INV

Hiện tại có 2 loại hóa đơn chủ yếu là: Proforma invoice và Commercial Invoice. Sự thỏa thuận giữa người mua và người bán, người bán sẽ gửi báo giá thông qua Proforma invoice để người mua dự tính được giá sơ bộ của lô hàng, Proforma Invoice còn được gọi là hóa đơn chiếu lệ, chúng không có giá trị thanh toán. Sau khi đã chỉnh sửa hóa đơn đúng như 2 bên đã thỏa thuận, 2 bên tiến hành ký HĐ và người bán giao hàng cho người mua. Người bán cần người mua thanh toán họ phải làm Commercial Invoice được gọi là INV, có giá trị pháp lý và giá trị thanh toán. Đây cũng là cơ sở cho

cơ quan thuế, hải quan xác định trị giá hóa đơn của bạn để tiến hành nộp thuế, khai hải quan điện tử.

1.1.6.3. PKL:

Phiếu đóng gói hàng hoá (packinglist). Loại chứng từ này đóng vai trò quan trọng trong việc xuất nhập khẩu. Tất cả thông tin trên phiếu này sẽ giúp người mua biết được người bán đã bán những mặt hàng gì cho mình để dễ dàng đối chiếu và kiểm tra dễ dàng nhanh chóng nhất.

1.1.6.4 TK

Tên tiếng anh là Customs Declaration là văn bản mà ở đó, chủ hàng hóa (người xuất khẩu hoặc người nhập khẩu) hoặc chủ phương tiện phải kê khai đầy đủ thông tin chi tiết về lô hàng khi tiến hành xuất khẩu, nhập khẩu ra vào lãnh thổ Việt Nam. Khi một doanh nghiệp có nhu cầu xuất khẩu hay nhập khẩu một mặt hàng nào đó thì khai tờ khai hải quan là một trong những bước bắt buộc phải thực hiện. Nếu không truyền TK thì mọi hoạt động liên quan đến xuất nhập khẩu đều bị dừng lại..

1.1.6.5 Giấy phép xuất khẩu:

Giấy phép xuất khẩu là văn bản do cơ quan có thẩm quyền cấp cho cá nhân, tổ chức đáp ứng đủ điều kiện xuất khẩu hàng hóa theo quy định của pháp luật đối với một số loại hàng hóa cụ thể. Giấy phép xuất khẩu chỉ định đến một địa điểm nhất định được ghi trên giấy phép và là tài liệu chứng minh hoạt động hợp pháp của doanh nghiệp đối với hoạt động xuất khẩu.

1.1.6.6 Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ

C/O (Certificate of Origin): là giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, cấp bởi cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cho hàng hóa xuất khẩu được sản xuất tại nước đó. C/O phải tuân thủ theo quy định của nước xuất khẩu và cả nước nhập khẩu theo quy tắc xuất xứ. Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa hay còn được kí hiệu là C/O tiếng anh là Certificate of Origin đây là một loại giấy tờ, chứng từ rất quan trọng trong lĩnh vực xuất nhập khẩu. Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cung cấp cho chúng ta biết nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa được sản xuất tại vùng lãnh thổ, quốc gia nào đó.

1.1.6.7 Một số chứng từ khác

- Chứng nhận kiểm định (CA – Certificate of analysis).
- Giấy chứng nhận chất lượng, số lượng (CQ – Certificate of Quality):

- Giấy chứng nhận vệ sinh (Sanitary Certificate).
- Chứng nhận hợp chuẩn hợp quy, phân tích, phân loại tùy từng mặt hàng qui định.
- Tem nhãn năng lượng cho hàng hóa ...

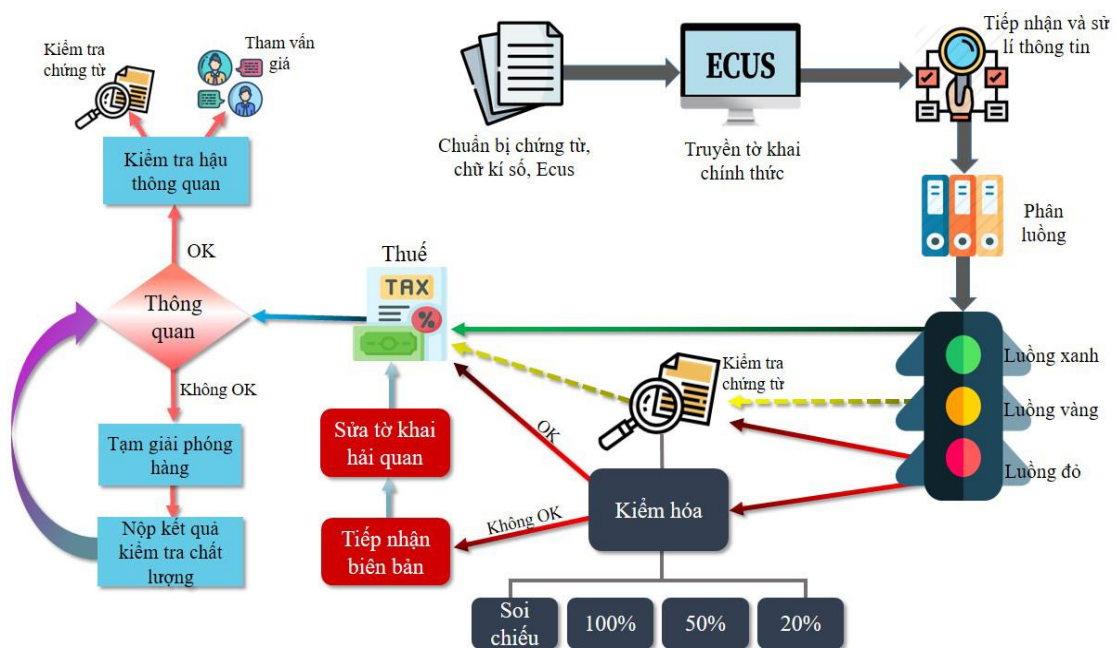
2.1.5 Thủ tục khai hải quan điện tử xuất khẩu:

Bước 1: Chuẩn bị bộ chứng từ để khai báo hải quan

Thông thường doanh nghiệp sẽ chuẩn bị một số các chứng từ cơ bản như phần trên. Nhưng đối với các mặt hàng phải kiểm tra chất lượng, công bố hợp quy thì sau khi thông quan doanh nghiệp cần phải chuẩn bị các giấy tờ liên quan trước khi được lưu hành hàng hóa trên thị trường

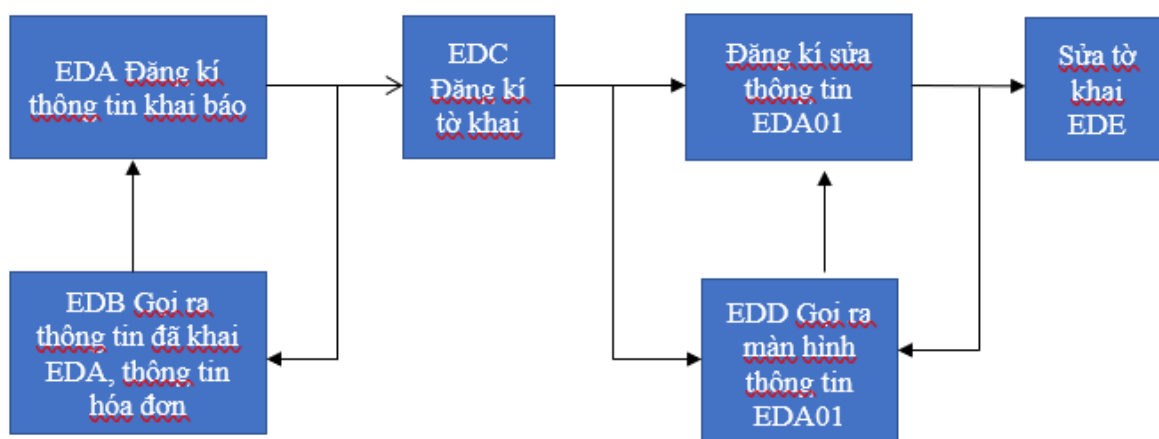
Bước 2: Truyền tờ khai và làm thủ tục hải quan

Sau khi hoàn tất bộ chứng từ đầy đủ và chi cục hải quan đăng kí doanh nghiệp tiến hành nộp tờ khai theo hình thức hải quan điện tử và chờ kết quả phân luồng hệ thống



Hình 2.4 Quy trình khai hải quan điện tử

Nguồn: <https://hoivovan.com>



Sơ đồ 2.1 Quy trình mở TK xuất khẩu

Ngôn: Tài liệu nội bộ

- Khai trước thông tin xuất khẩu (EDA): Người khai hải quan khai các thông tin xuất khẩu bằng nghiệp vụ EDA trước khi đăng ký tờ khai xuất khẩu. Khi đã khai đầy đủ các chỉ tiêu trên màn hình EDA (109 chỉ tiêu), người khai hải quan gửi đến hệ thống VNACCS.

- Đăng ký tờ khai xuất khẩu (EDC): Khi nhận được màn hình đăng ký tờ khai (EDC) do hệ thống phản hồi, người khai hải quan kiểm tra các thông tin đã khai báo, các thông tin do hệ thống tự động xuất ra, tính toán. Nếu người khai hải quan khẳng định các thông tin là chính xác thì gửi đến hệ thống để đăng ký tờ khai. Trường hợp sau khi kiểm tra, người khai hải quan phát hiện có những thông tin khai báo không chính xác, cần sửa đổi thì phải sử dụng nghiệp vụ EDB gọi lại màn hình khai thông tin xuất khẩu (EDA) để sửa các thông tin cần thiết và thực hiện các công việc như đã hướng dẫn ở trên.

- Khai sửa đổi, bổ sung trước thông quan: Việc khai sửa đổi, bổ sung trong thông quan được thực hiện từ sau khi đăng ký tờ khai đến trước khi thông quan hàng hoá. Để thực hiện khai bổ sung trong thông quan, người khai hải quan sử dụng nghiệp vụ EDD gọi lại thông tin tờ khai xuất khẩu (EDA) trong trường hợp khai sửa đổi, bổ sung lần đầu, hoặc thông tin khai xuất khẩu đã được sửa đổi (EDA01) trong trường hợp khai sửa

đổi, bổ sung từ lần thứ 2 trở đi. Số của tờ khai sửa đổi là kí tự cuối cùng của ô số tờ khai. Số lần khai báo sửa đổi, bổ sung trong thông quan tối đa là 9 lần.

- Khai sửa đổi, bổ sung sau thông quan: Trừ các chỉ tiêu phải hủy tờ khai thì có thể sửa trên dịch vụ công. Tuy nhiên liên quan đến mặt hàng, thuế, đơn giá, trị giá thì phải khai sửa theo hướng dẫn của hải quan và khai sửa AMA.

- **Tờ khai luồng xanh:** Hàng được xét duyệt thông quan thẳng, giờ đây doanh nghiệp chỉ cần hoàn tất các thủ tục nộp thuế cho nhà nước thì sẽ chính thức thông quan.
- **Tờ khai luồng vàng:** Doanh nghiệp đính kèm chứng từ liên quan đến lô hàng cho khai quan:
 - HĐ
 - INV
 - PKL
 - Giấy phép (nếu có)
 - Giấy chứng nhận xuất xứ (CO)
 - Giấy tờ yêu cầu khách tùy từng mặt hàng cụ thể
- **Tờ khai luồng đỏ**

Hàng hóa phải được kiểm tra thực tế sau khi cán bộ hải quan giám sát hồ sơ được xét duyệt, sẽ chuyển sang cho đội kiểm hóa. Mình đăng ký kiểm hóa, xuống cảng làm thủ tục hạ hàng đưa vào khu kiểm hóa, sau đó liên hệ với cán bộ hải quan xuống làm thủ tục kiểm tra. Hiện nay, có 2 hình thức kiểm hóa:

- + Kiểm thủ công
- + Kiểm bằng máy soi

Bước 3: Nộp thuế cho nhà nước

Nộp thuế và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của Nhà nước. Mức thuế sẽ tùy từng mặt hàng khai hải quan và các giấy tờ ưu đãi giảm thuế hay không.

Bước 4: Thông quan hàng hóa

Sau khi thực hiện xong việc nộp thuế doanh nghiệp sẽ được cơ quan hải quan thả hàng và mang về kho. Với những mặt hàng thông thường không phải thực hiện kiểm tra chất lượng và công bố hợp quy sẽ được phép lưu thông trên thị trường

2.1.6 Khí Gas:

Khí Gas, khí dầu mỏ hóa lỏng hay Khí hóa lỏng (Liquefied Petroleum Gas; viết tắt: LPG).

- **Tính chất cơ bản, đặc điểm của Khí Gas:** Là hỗn hợp khí chủ yếu gồm Propane (C₃H₈) và Butan (C₄H₁₀) đã được hoá lỏng. Thành phần hỗn hợp KHÍ GAS có tỷ lệ Propane/Butane là 50/50 ±10% (mol).

- **Một số tính chất vật lý của Khí Gas:** Ở nhiệt độ lớn hơn 0oC trong môi trường không khí bình thường với áp suất bằng áp suất khí quyển, Khí Gas bị biến đổi từ thể lỏng thành thể hơi theo tỉ lệ thể tích 1 lít Khí Gas thể lỏng hoá thành khoảng 250 lít ở thể hơi. Vận tốc bay hơi của Khí Gas rất nhanh, dễ dàng khuếch tán, hòa trộn với không khí thành hỗn hợp cháy nổ.

- **Màu sắc:** Khí Gas ở trạng thái nguyên chất không có mùi, nhưng dễ bị phát hiện bằng khứu giác khi có rò rỉ do Khí Gas được pha trộn thêm chất tạo mùi **Mercaptan** với tỉ lệ nhất định để có mùi đặc trưng. Khí Gas gây bỏng nặng trên da khi tiếp xúc trực tiếp, nhất là với dòng Khí Gas rò rỉ trực tiếp vào da nếu không có trang bị bảo hộ lao động. Nhiệt độ của Khí Gas khi cháy rất cao từ 1900oC ÷1950oC, có khả năng đốt cháy và nung nóng chảy hầu hết các chất.



Hình 2.5 Khí Gas

Nguồn: <https://vangas.com.vn>

Đề vận chuyển cần có xe chuyên dụng. Xe bồn chứa khí hóa lỏng Gas, Khí Gas là dòng xe chuyên vận chuyển khí đốt hoá lỏng từ một bể chứa khí đốt hóa lỏng cho các trạm khí đốt hóa lỏng. Xe bồn chở khí lỏng chịu được áp lực lớn, ít hao tổn vật liệu hơn các dạng khác, đảm bảo an toàn vận chuyển.

2.2 Phân tích quy trình khai báo hải quan tại công ty TT:

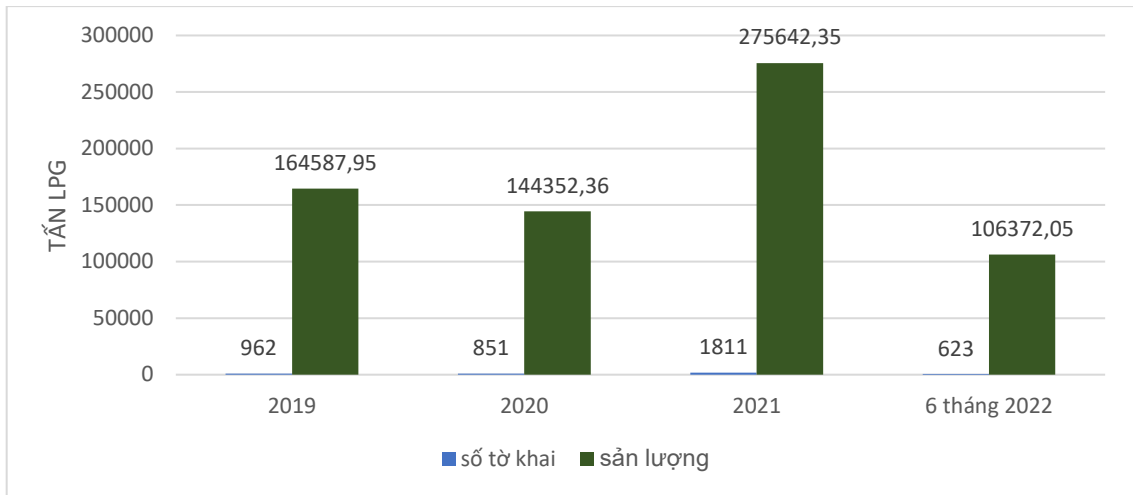
Trong suốt quá trình thành lập và phát triển, mang đến nhiều dịch vụ uy tín và hiệu quả cho các khách hàng. Trong đó nổi bật là công ty chi nhánh PVGAS, khai báo hải quan cho công ty này cần nghiệp vụ khai báo cao, phức tạp. Vì vậy em xin dẫn chứng lô hàng cụ thể ngày 07/09/2022, số tờ khai tờ khai 305001396841 để phân tích thực trạng khai báo hải quan tại công ty TT.

2.2.1. Mối quan hệ giữa các bên tham gia vào quy trình khai báo hải quan:

Công ty chi nhánh PVGAS xuất khẩu Khí Gas cho Công ty DARA. Công ty TT logistics là đại diện khai hải quan và chịu trách nhiệm về vấn đề thông quan hàng hóa cho công ty chi nhánh PVGAS. **CÔNG TY CHI NHÁNH PVGAS** là đơn vị trực thuộc Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS), được giao thực hiện chức năng kinh doanh các sản phẩm khí dầu mỏ hóa lỏng tại thị trường trong và ngoài nước. Trong suốt những năm kể từ khi thành lập đến nay công ty đã liên tục phát triển và đã đạt được các thành công rất quan trọng: Là đơn vị cấp nguồn số 1 tại thị trường nội địa; đơn vị cấp nguồn chính cho thị trường Campuchia và đã dần từng bước khẳng định vai trò và thương hiệu PV GAS Trading trong lĩnh vực kinh doanh LPG tại thị trường khu vực.

Tình hình xuất khẩu KHÍ GAS tại Công ty chi nhánh PVGAS:

- 2019 số tờ khai là 962 tờ với sản lượng xuất khẩu là 164587.95 tấn
- Năm 2020 số tờ khai là 851 với sản lượng là 144352.36 tấn
- Năm 2021 số tờ khai là 1811 với sản lượng là 275642.35 tấn



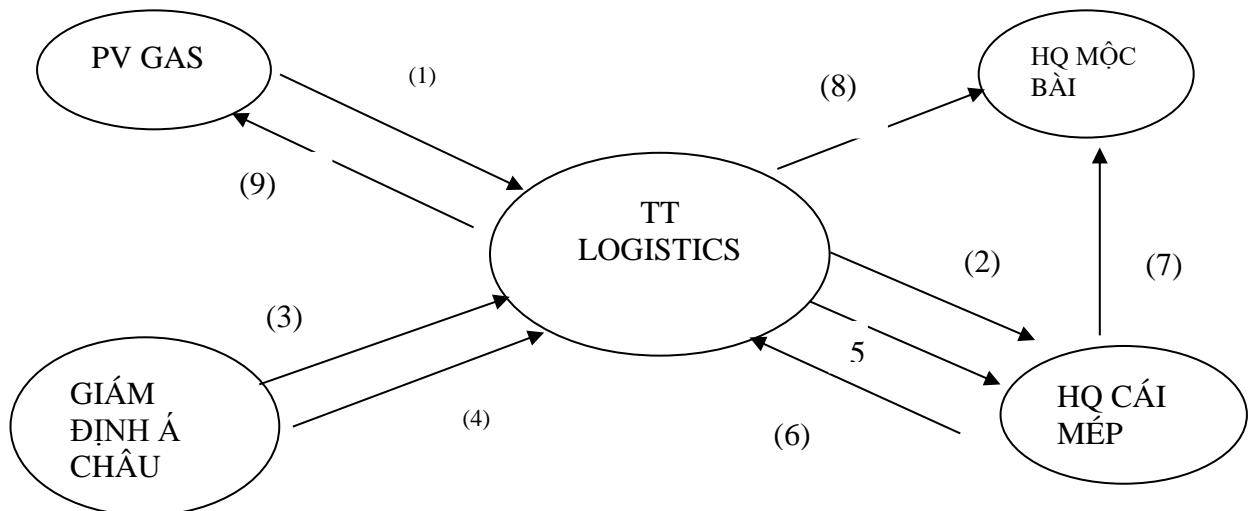
Biểu đồ 2.1 Tình hình xuất khẩu qua các năm gần đây của công ty chi nhánh PV GAS

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Trung bình mỗi ngày 3-4 tờ khai, liên tục và kể cả lễ tết càng khẳng định năng lực doanh nghiệp dịch vụ khai báo hải quan hỗ trợ khách hàng, phục vụ nhu cầu của khách hàng. Bên cạnh đó là mối liên hệ chặt chẽ giữa các bên liên quan: công ty giám định, chi cục hải quan Cái Mép, chi cục hải quan Mộc Bài, kho cảng Vũng Tàu để hoàn tất việc khai báo hải quan.

2.2.2 Sơ đồ lô hàng

Dựa theo hợp đồng 158/2021/PVGASTRADING/XNK-DARA/B4 được kí kết ngày 15/11/2021, NGÀY 07/09/2022 công ty chi nhánh PV GAS có trách nhiệm xuất khẩu hàng cho công ty Dara 8 xe bồn theo hợp đồng đã thỏa thuận.



Sơ đồ 2.2 Quy trình khai báo hải quan tại công ty TT

Diễn giải sơ lược:

- (1) Công ty chi nhánh PVGAS gửi hóa đơn tạm cho NVCT
- (2) NVCT truyền chính thức tờ khai tạm lần 1 để báo giờ bơm khí Khí Gas cho HQCM
- (3), (4) Sau khi cán bộ hải quan tiếp nhận thông tin giờ bơm, xe bồn bắt đầu vào kho cảng để bơm Khí Gas vào xe, NVGD tham gia quá trình bơm để làm CTKL kèm theo CTPC gửi về công ty TT, đồng thời gửi cho nhân viên PVGAS
- (5) NVCT kéo tờ khai về sửa lại khối lượng, số xe truyền tờ khai nhánh 2.
- (6) HQCM tiếp nhận và phân luồng, kiểm tra.
- (7) Bơm hàng xong HQCM niêm seal xe bồn và gửi biên bản bàn giao cho HQMB. HQCM tiếp tục kiểm tra và thông quan lô hàng.
- (8) NVHT hỗ trợ thủ tục kiểm tra và nộp chứng từ cho HQMB
- (9) NVCT hoàn thành và gửi bộ chứng từ cho công ty khách hàng

2.2.3 Phân tích quy trình dịch vụ khai báo hải quan:

Bước 1: Công ty chi nhánh PVGAS sẽ gửi thông tin lô hàng, INV tạm cho NVCT.

Nhân viên TT sẽ không nhận nhận đầy đủ bộ chứng từ hoàn chỉnh, vì đây là mặt hàng đặt biệt, phải bơm vào xe mới có các chứng từ chính thức về khối lượng cũng như số xe, số seal. Và việc khai báo phải thực hiện theo hướng dẫn cán bộ chi cục HQCM thì trước khi bơm yêu cầu khai tạm để thông báo giờ bơm và tạo ra INV tạm để phù hợp với thủ tục khai báo, khi bơm xong sẽ có INV chính thức sẽ khai sửa tờ khai. Vì vậy mặt hàng này sẽ khai 2 lần chưa tính lần khai sửa bổ sung.

Thông tin trên INV tạm bao gồm:

- Người bán: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHÍ
- Địa chỉ: Lầu 11, tòa nhà PV Gas Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ - Xã Phước Kiển - Huyện Nhà Bè - TP Hồ Chí Minh
- Người mua: DARA T.C. ANGKOR GROUP LTD
- Địa chỉ: No. 103R Sangkat Toul Songkia, Khan Rusey Kep, Phnom Penh, Cambodia
- Số INV : 07SEP2022PVGAST-DARA

- Ngày INV: 07/09/2022

	PETROVIETNAM GAS JOINT STOCK CORPORATION PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY Address: 11 th FL, PV GAS TOWER, 673 Nguyen Huu Tho Rd., Phuoc Kien Commune, Nha Be Dist., Ho Chi Minh City, S.R. Vietnam Tel: + 84-28-37840220/ 37840221 Fax: + 84-28-37840215/ 37840216																
PROFORMA INVOICE																	
BUYER: DARA T. C. ANGKOR GROUP LTD No. 103R Sangkat Toul Songkha Khan Russey Kep, Phnom Penh, Cambodia	Invoice No.: 07SEP2021PVGAST-DARA Invoice Date: 07-Sep-2022 Contract No.: 158/2021/PVGASTRADING/XNK-DARA/B4 Contract Date: 15/11/2021																
DELIVERY PERIOD: 07-Sep-2022	Trade Term: DAP MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2000)																
FR: PVGAS VUNG TAU TERMINAL THI VAI STORAGE, CAI MEP INDUSTRIAL ZONE, TAN THANH, BA RIA- VUNG TAU PROVINCE, VN	Payment Term: TTR																
TO: THE ZERO POINT OF BAVET, MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM																	
<table border="1"><thead><tr><th>No</th><th>DESCRIPTION OF GOODS</th><th>QUANTITY</th><th>UNIT</th><th>UNIT PRICE</th><th>TOTAL AMOUNT (USD)</th></tr></thead><tbody><tr><td>1</td><td>PRESSURIZED LPG MIXTURE</td><td>200.000</td><td>MT</td><td>725.000</td><td>145.000.00</td></tr></tbody></table>						No	DESCRIPTION OF GOODS	QUANTITY	UNIT	UNIT PRICE	TOTAL AMOUNT (USD)	1	PRESSURIZED LPG MIXTURE	200.000	MT	725.000	145.000.00
No	DESCRIPTION OF GOODS	QUANTITY	UNIT	UNIT PRICE	TOTAL AMOUNT (USD)												
1	PRESSURIZED LPG MIXTURE	200.000	MT	725.000	145.000.00												
OUR BANKER: BIDC (SWIFT: IDBCKHPP) IN FAVOUR OF PETRO VIETNAM GAS TRADING COMPANY (ACCOUNT NO. 103700004884).																	
PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY 																	

Hình 2.6 Hóa đơn tạm

Nguồn: Tài liệu nội bộ

- HĐ: 158/2021/PVGASTRADING/XNK-DARA/B4
- Ngày kí hợp đồng: 15/11/2021
- Điều kiện giao hàng: DAP MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2000)
- Nơi đi: PVGAS VUNG TAU TERMINAL, THI VAI STORAGE, CAI MEP INDUSTRIAL ZONE, TAN THANH, BA RIA- VUNG TAU PROVINCE, VN
- Nơi đến: THE ZERO POINT OF BAVET, MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM
- Phương thức thanh toán : TTR (chuyển tiền bằng điện có bồi hoàn)
- Tên hàng: Khí Gas (KHÍ GAS MIX)
- Khối lượng tạm: 200 tấn

- Đơn giá: 725.000
- Tổng trị giá: 145.000,00USD , 3.378.500.000vnd (TY GIÁ 23.300)

Nhân viên chứng từ chịu trách nhiệm nắm thông tin trên INV tạm để lên tờ khai tạm để báo với hải quan giờ bom, truyền tờ khai cho lô hàng. Thông báo giờ bom chính xác cho HQCM vô cùng quan trọng cũng như phối hợp liên kết nhịp nhàng với các bên liên quan và nhất là NVHT để nắm bắt tình hình mới nhất chịu trách nhiệm xử lý tình huống bất ngờ xảy ra với chứng từ của lô hàng.

Bước 2: NVCT sẽ nhập thông tin lên khai hải quan, thực hiện truyền chính thức tờ khai tạm

NVCT sẽ nhập đầy đủ thông tin các chỉ tiêu trên tờ khai xuất khẩu, trong đó số lượng xe bồn, khối lượng KHÍ GAS sẽ khai theo số INV tạm để thông báo HQCM giám sát giờ bắt đầu bom hàng. NVCT đăng nhập vào hệ thống ECUSVNACSS của công ty chi nhánh PVGAS.

Chọn đăng kí mới tờ khai xuất khẩu EDA: Chọn loại hình chi doanh nghiệp xuất khẩu là sản xuất xuất khẩu. Theo đó, mã này được sử dụng trong trường hợp: Xuất sản phẩm được sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu (bao gồm trường hợp xuất cho thương nhân nước ngoài và được chỉ định giao hàng tại Việt Nam, xuất sản phẩm sản xuất từ nguyên liệu gửi kho bảo thuế). Xuất sản phẩm sản xuất xuất khẩu E62 là sử dụng trong trường hợp: Xuất sản phẩm được sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu (bao gồm trường hợp xuất cho thương nhân nước ngoài và được chỉ định giao hàng tại Việt Nam, xuất sản phẩm sản xuất từ nguyên liệu gửi kho bảo thuế). Tức là doanh nghiệp sẽ nhập nguyên phụ liệu từ nước ngoài, nguyên phụ liệu trong nước , hàng được chỉ định theo mua bán ba bên đem về doanh nghiệp sản xuất pha chế sau đó sẽ xuất bán hoàn toàn ra thị trường nước ngoài, không tiêu thụ nội địa.

The screenshot shows a software interface for customs declarations. At the top, there are radio buttons for 'Nhóm loại hình' (Group type) with options: Kinh doanh, đầu tư; Sản xuất xuất khẩu (selected); Gia công; and Chế xuất. Below this are several input fields for 'Số tờ khai', 'Số tờ khai đầu tiên', 'Số nhánh', 'Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng', and 'STT'. A dropdown menu for 'Mã loại hình' is set to 'E62' with a tooltip that reads 'Xuất sản phẩm Sản xuất xuất khẩu'. Other dropdowns include 'Mã phân loại hàng hóa' and 'Cơ quan Hải quan' (set to '51CI'). A table titled 'Đơn vị xuất nhập khẩu' (Export/Import units) is visible, with columns for 'Tên LH', 'Mã LH', and 'xử lý tờ khai'. The table contains three rows: 'Tạm nhập miễn thuế' (G13), 'Tạm xuất hàng hóa' (G61), and 'Thay đổi mục đích sử dụng hoặc chuyển tiêu thụ' (A42). There are also dropdowns for 'xử lý tờ khai' (set to '00') and 'vận chuyển'.

Hình 2.7 Chọn mã loại hình và mã chi cục hải quan mở tờ khai

Nguồn: Tài liệu nội bộ

- Mã loại hình: E62: Xuất sản phẩm sản xuất xuất khẩu
- Cơ quan hải quan: Doanh nghiệp có kho cảng ngoài chi cục cửa khẩu tại cái mép nên doanh nghiệp khách hàng lựa chọn mở tờ khai tại chi cục HQCM để dễ giám sát kiểm tra xử lý, thuận tiện cho việc mở tờ khai và thông quan. Mã Chi cục HQCM là 51C1
- Mã bộ phận xử lý: Nhằm chỉ rõ tờ khai của bạn được gửi đến bộ phận cấp đội thủ tục nào của chi cục Hải quan mà bạn đã chọn ở mục cơ quan hải quan đối với trường hợp chi cục có nhiều đội thủ tục khác nhau. 00 Mã bộ phận xử lý tờ khai: 00 – Đội thủ tục hàng hóa XNK.

Mã	Tên mô tả
1	Đường không
2	Đường biển (container)
3	Đường biển (không container)
4	Đường bộ (xe tải)
5	Đường sắt
6	Đường sông
9	Loại khác

Hình 2.8 Chọn mã phương thức vận chuyển

Nguồn: Tài liệu nội bộ

- Mã hiệu phương thức vận chuyển: Chọn mã hiệu phù hợp với hình thức vận chuyển hàng hóa như đường bộ bằng xe bồn chọn 4
- Người xuất khẩu: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHÍ
- Địa chỉ: Lầu 11, tòa nhà PV Gas Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ - Xã Phước Kiển - Huyện Nhà Bè - TP Hồ Chí Minh
- Người nhập khẩu: CÔNG TY DARA
- Địa chỉ: SỐ 103R SANGKAT TOUL SONGKIA, KHAN RUSEY KEP, PHNOM PENH, CAMBODIA

Người nhập khẩu	
Mã:	
Tên: *	DARA T.C ANGKOR GROUP LTD
Mã bưu chính:	
Địa chỉ: *	NO.103R SANGKAT TOUL SONGKIA KHAN RUSEY KEP, PHNOM PENH CAMBODIA
Mã nước:	KH CAMBOD
Mã người khai Hải quan:	
Người xuất khẩu	
Mã:	3500102710023
Tên:	Chi Nhánh Tổng Công Ty Khí Việt Nam - Công Ty Cổ Phần - Công Ty Kinh Doanh Sản Phẩm Khí
Mã bưu chính:	(+84)43
Địa chỉ:	Lầu 11, tòa nhà PV Gas Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ - Xã Phước Kiển - Huyện Nhà Bè - TP Hồ Chí Minh
Điện thoại:	08-37840220

Hình 2.9 Thông tin người xuất khẩu, nhập khẩu

Nguồn: Tài liệu nội bộ

- Tạo số định danh cho hàng hóa

Vận đơn

Số vận đơn:

Số lượng kiện: * Tổng trọng lượng hàng (Gross):

Mã địa điểm lưu kho hàng chờ thông quan dự kiến:

Địa điểm nhận hàng cuối cùng: *

Địa điểm xếp hàng:

Phương tiện vận chuyển:

Hình 2.10 Đăng kí số định danh

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Sử dụng chức năng đăng ký số định danh để đăng ký số định danh cho lô hàng xuất. Mã số định danh hàng hóa cho phép các hệ thống thông tin khác nhau của cơ quan hải quan và các cơ quan, tổ chức liên quan kết hợp với nhau một cách hiệu quả nhất có thể. Nhờ đó, để tạo thành nguồn thông tin và tài liệu cho phép theo dõi toàn bộ lịch sử của một lô hàng.

Vận đơn

Số vận đơn:

Số lượng kiện: * Tổng trọng lượng hàng (Gross):

Mã địa điểm lưu kho hàng chờ thông quan dự kiến:

Địa điểm nhận hàng cuối cùng: *

Địa điểm xếp hàng:

Phương tiện vận chuyển:

Hình 2.11 Số định danh lô hàng

Nguồn: Tài liệu nội bộ

- Số lượng kiện / Trọng lượng hàng: nhập theo INV tạm: 10 kiện(xe) và 200 (tấn).
- Mã địa điểm lưu kho chờ thông quan dự kiến: Mã địa điểm lưu kho hàng chờ thông quan dự kiến: Nhập vào mã địa điểm lưu kho dự kiến cho hàng hóa chờ thông quan, mã địa điểm lưu kho có thể là địa điểm chịu sự giám sát của hải quan, các kho hàng, các công ty dịch vụ kho bãi hoặc kho công ty đã được đăng ký vào hệ thống 51CIS13 CẢNG PV GAS Vũng Tàu. (kho doanh nghiệp)
- Phương tiện vận chuyển: xe bồn
- Địa điểm xếp hàng: cửa khẩu Mộc Bài
- Địa điểm nhận hàng cuối cùng: Bavet
- Ngày hàng đến: 07/09/2022

The image shows a screenshot of a shipping form titled "Vận đơn". The form contains the following fields and values:

Số vận đơn:	122200020410757	Chọn...	Đăng ký...	In định danh	
Số lượng kiện: *	10	ZZ	Tổng trọng lượng hàng (Gross):	200	TNE
Mã địa điểm lưu kho hàng chờ thông quan dự kiến:	51CIS13	CANG PV GAS VI			
Địa điểm nhận hàng cuối cùng: *	KHZZZ	THE ZERO POINT OF BAVET, MOCBAI			
Địa điểm xếp hàng:	VNMOIT	CUA KHAU MOC BAI (TAY NINH)			
Phương tiện vận chuyển:		XE BON			
Ngày hàng đi dự kiến: *	07/09/2022				
Ký hiệu và số hiệu:	DN KHAI THEO INVOICE TAM CAM KET BO SUNG INVOICE CHINH THUC SAU KHI KHAI SUA CTKL				

Hình 2.12 Thông tin lô hàng về khối lượng, số kiện, địa điểm xếp dỡ hàng

Nguồn: Tài liệu nội bộ

- Ký hiệu và số hiệu: điền theo hướng dẫn của cán bộ HQCM. Doanh nghiệp khai theo INV tạm cam kết bổ sung sau khi khai sửa chứng thư chất lượng. tức là khai báo với cán bộ hải quan số liệu này là tạm thời, và sẽ khai sửa sau khi có CTKL chính thức.
- Số HĐ: 158/2021/PVGASTRADING/XNK-DARA/B4 kí kết ngày 15/11/2021
- Giấy phép xuất khẩu số: 37/GCNDDK-BCT; Mã loại: BD02 tức là giấy phép xuất khẩu của Bộ Công Thương.

Thông tin hóa đơn tạm:

Thông tin hóa đơn			
Phân loại hình thức hóa đơn:	B	Chọn hóa đơn	
Số tiếp nhận hóa đơn điện tử:		Số hóa đơn:	07SEP2022PVGAST-DARA
Ngày phát hành:	07/09/2022	Phương thức thanh toán:	TTR
Mã phân loại giá hóa đơn:	A	Điều kiện giá hóa đơn:	DAP
Tổng trị giá hóa đơn:	145,000	Mã đồng tiền của hóa đơn:	USD
Trị giá tính thuế:	145,000	Mã đồng tiền trị giá tính thuế:	USD

Hình 2.13 Thông tin hóa đơn tạm

Nguồn: Tài liệu nội bộ

- Số hóa đơn: 07SEP2022PVGAST-DARA
- Phân loại hình thức hóa đơn :B khai theo hóa đơn tạm nên chọn loại B vì đây chứng từ thay thế cho hóa đơn.
- Ngày phát hành: 07/09/2022
- Phương thức thanh toán: TTR: Chuyển tiền bồi hoàn bằng điện .
- Trị giá hóa đơn: 136,517.5
- Đơn vị tiền tệ: USD
- Điều kiện giao hàng: DAP (Delivery at Place) – “Giao hàng tại nơi đến” có nghĩa là người bán giao hàng khi hàng hóa được đặt dưới quyền định đoạt của người mua trên phương tiện vận tải, sẵn sàng dỡ tại nơi đến chỉ định. Theo hợp đồng thì khi xe bồn qua cửa khẩu Bavet thì sẽ bơm qua xe khác tại cửa khẩu Campuchia.

Thông tin vận chuyển			
Ngày khởi hành vận chuyển:	07/09/2022		
Thông tin trung chuyển:	Mã địa điểm	Ngày đến	Ngày khởi hành
(1)			
(2)			
(3)			
Địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế:	45B1G01	CTY TNHH CHO CUA KHAU MOI	07/09/2022
Thông tin khác			
Phần ghi chú:	Vị trí dk: PVGas VTTerminal; Ký hiệu bồn/bể: PV-01&PV-02. Ngày/h: 8h (07/09) đến 11h (07/09).		
Số quản lý của nội bộ doanh nghiệp:			

Hình 2.14 Thông báo giờ bơm hàng tại phần ghi chú

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Thông tin vận chuyển:

- Ngày khởi hành: 07/09/2022

- Địa điểm đích và ngày đến địa điểm đích: Công ty TNHH Chợ cửa khẩu Mộc Bài: 45B1G01. Theo thông báo của HQMB thì hàng hóa xuất qua cửa khẩu Mộc Bài Đồng thời hàng hóa xuất khẩu đưa vào địa điểm nào thì khai báo trên tờ khai Mã địa điểm dịch cho vận chuyển bảo thuế (chính xác để thực hiện thủ tục theo quy định). NVCT chọn Mã địa điểm chờ thông quan / đích vận chuyển bảo thuế Công ty TNHH Chợ cửa khẩu Mộc Bài: 45B1G01.

- Phần ghi chú: giải thích rõ cho cán bộ hải quan kho cảng bơm hàng, bồn PV 01 và PV 02 ngày 07/09/2022 từ 8h đến 11h cùng ngày. Đây là mục khai báo vô cùng quan trọng nhất trên tờ khai tạm này để khai báo thời gian bắt đầu bơm cho chi cục HQCM biết để tiếp nhận xử lý lô hàng đúng giờ.

Khai báo hàng hóa, tên hàng, số lượng, đơn giá theo INV tạm, HS code là 27111900

STT	Mã hàng	Tên hàng (mô tả chi tiết)	Lượng	Đơn vị tính	Lượng 2	Đơn vị tính 2
1	LPG-XB 20220905	LPG-XB 20220905#&Khí gas hóa lỏng LPG mix (Butane & Propane)#&VN	200	TNE	200.000	KGM

Hình 2.15 Thông tin danh sách hàng hóa tạm

Nguồn: Tài liệu nội bộ

NVCT thực hiện nghiệp vụ khai chính thức tờ khai để thông báo cho HQCM:

Trạng thái: **Đã phân luồng**

Phân luồng: Xanh Vàng Đỏ

1. Lấy thông tin tờ khai từ Hải quan (EDB)
2. Khai trước thông tin tờ khai (EDA)
3. Khai chính thức tờ khai (EDC)
4. Lấy kết quả phân luồng, thông quan
- 5.1 Lấy thông tin tờ khai để sửa (EDD)

Hình 2.16 Truyền tờ khai chính thức và nhận phân luồng

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Sau khi nhận thông điệp phân luồng vàng, NVCT sẽ đính kèm INV tạm cho cán bộ hải quan để đúng thủ tục khai báo.

Thông tin khai báo ? Hướng dẫn - F1

Số TK: **305001396841**

Ngày ĐK: 07/09/2022

Mã LH: E62 Mã HQ: 51CI

Trạng thái: **Đã duyệt**

Số TN: 100485681151 Ngày TN: 07/09/2022

Số tham chiếu: F1FC7C2A-3345-4F50-8738-ED95B85DC142

Danh sách hóa đơn: F8 xóa dòng hàng

STT	Số hóa đơn	Ngày hóa đơn	File đính kèm	Ghi chú
1	07SEP2022PVGAST-	07/09/2022	PRO INV DARA 2	

Hình 2.17 Đính kèm hồ sơ gửi hải quan

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Bước 3: NVHT sẽ có mặt tại kho cảng Vũng Tàu trước khi bắt đầu bơm Khí Gas vào xe bồn để báo thông tin kịp thời cho NVCT

Khi nhận thông tin từ NVCT và có chỉ định đến trạm nạp Khí Gas Thị Vải, để phục vụ kiểm tra số lượng xe, trình tự bơm và hỗ trợ giám sát kiểm định và hải quan khu vực Cái Mép. Báo cáo tình trạng bơm hàng cũng như các vấn đề xảy ra về cho NVCT biết và xử lý kịp thời. .



Hình 2.18 Trạm nạp KHÍ GAS Thị Vải(Kho cảng Vũng Tàu)

Nguồn: Hình ảnh từ NVHT

Kho cảng Vũng Tàu là kho cảng chứa sản phẩm khí dầu mỏ hóa lỏng (Khí Gas) có quy mô lớn nhất Việt Nam, Kho cảng PV GAS Vũng Tàu (KCTV) là một mắt xích quan trọng trong dây chuyền khí Bạch Hổ và Nam Côn Sơn, cung cấp 60% sản lượng Khí Gas tiêu thụ tại thị trường Việt Nam mỗi năm, duy trì thị phần kinh doanh Khí Gas trong nước của PVGAS, đóng vai trò quan trọng trong nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia. Cùng với đó là hệ thống xe bồn của PVGAS sẽ vận chuyển cho lô hàng sẽ được tập kết tại kho cảng trước. Sau khi hải quan chấp nhận thông báo TK tạm, chấp nhận ngày giờ bơm thì mới bắt đầu cho xe ra vào trạm nạp bắt đầu bơm. Khi vận chuyển khí chất lỏng đặc biệt là các chất đốt bằng xe bồn có thể đảm bảo về độ an toàn, phòng chống cháy nổ. Đặc biệt tùy theo loại dung môi, các bồn chứa được làm từ 2 lớp thép cacbon và thép không rỉ, có thiết kế đẹp mắt (bình trụ bên ngoài, bồn chứa bên trong), đảm bảo khả năng cách nhiệt cao, và chống bay hơi. Các đường ống được thiết kế hợp lý và khoa học, trang bị ống và áp kế đầy đủ, thuận lợi cho việc vận chuyển. Xe phải có dây tiếp đất khi di chuyển trên đường.



Hình 2.19 Xe bồn tập kết tại trạm nạp KHÍ GAS Thị Vải

Nguồn: Hình ảnh từ NVHT

Đội ngũ được huấn luyện sẵn sàng chữa cháy tại chỗ khi có trường hợp xấu nhất xảy ra. Có quy định và phân công rõ ràng về nhiệm vụ của nhân sự trong phòng cháy chữa cháy. Các động cơ của phương tiện vận chuyển luôn được cách ly 1 cách rõ ràng với khoang chứa hàng bằng buồng khoang đệm hoặc các vật liệu không cháy Đảm bảo an toàn về cháy nổ cho ống xả của động cơ. Các điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường luôn được đảm bảo.

Bước 4: HQCM giám sát và NVGD tiến hành theo dõi kiểm soát quá trình bơm hàng:

Khi có thông báo từ NVCT và TK tạm thông báo ngày giờ bơm hàng thì Chi cục trưởng HQCM sẽ phân công cán bộ hải quan kiểm tra chứng từ và phân công cán bộ hải quan trực tiếp kiểm tra giám sát quá trình bơm hàng Khí Gas vào xe bồn. Chi cục hải quan Cảng Cái Mép tọa lạc tại khu vực kho chứa Khí Gas của doanh nghiệp và được doanh nghiệp đăng kí mở TK xuất khẩu. HQCM sẽ kiểm tra tình trạng khoang chứa xăng dầu, hóa chất, khí của phương tiện vận chuyển, nếu không có nghi vấn và đáp ứng

điều kiện niêm phong hải quan thì doanh nghiệp sẽ được bơm khí vào phương tiện vận chuyển. Sau khi kết thúc việc bơm khí vào khoang chứa của phương tiện vận chuyển, công chức hải quan thực hiện niêm phong các khoang chứa của phương tiện vận chuyển theo quy định. Mỗi xe bồn sẽ niêm 2 seal tại 2 van ra vào của xe bồn.

Cùng với đó là sự giám sát và giám định của NVGD của công ty giám định. Công ty giám định Á châu được PVGAS thuê để giám định phẩm chất cũng như khối lượng hàng hóa để xuất khẩu. NVGD sẽ tham gia quá trình bơm hàng ghi chép đúng chính xác lại số xe, số bồn, khối lượng từng xe để lập CTKL gửi cho công ty chi nhánh PVGAS để làm INV chính thức kèm theo đó là CTPC của lô hàng,. Sau mỗi xe bơm xong thì sẽ niêm seal niêm phong 4 seal. Tổng cộng mỗi xe sẽ có 6 seal: 2 seal hải quan và 4 seal giám định.



Hình 2.20 Niêm phong của hải quan và giám định

Nguồn: Hình ảnh từ NVHT



Hình 2.21 Nhân viên giám định niêm seal

Nguồn: Hình ảnh từ NVHT



Hình 2.22 Niêm phong của hải quan và giám định

Nguồn: Hình ảnh từ NVHT

Sau khi bơm xong tất cả các xe, cán bộ hải quan giám sát làm biên bản bàn giao (giấy và trên hệ thống) và cho các xe di chuyển lần lượt lên tập kết chợ cửa khẩu Mộc Bài. Biên bản Bàn giao hàng chuyển cửa khẩu là việc chuyển hàng hóa, phương tiện vận tải đang chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan từ địa điểm làm thủ tục hải quan này đến địa điểm làm thủ tục hải quan khác. Khi bàn giao hàng chuyển cửa khẩu thì cần lập biên bản bàn giao hàng chuyển cửa khẩu. Mẫu biên bản bàn giao hàng chuyển cửa khẩu là mẫu biên bản được lập ra để ghi lại toàn bộ việc bàn giao hàng khi chuyển cửa khẩu. Mẫu biên bản bàn giao hàng nêu rõ loại hàng hóa, tuyến đường vận chuyển, thời gian vận chuyển, những hồ sơ giấy tờ liên quan của hải quan... Theo đó, Thông tư 39 đã thay thế phụ lục Phụ lục V Thông tư 38/2015/TT-BTC quy định về các biểu mẫu về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan. Thủ Ký Luật đã tổng hợp được toàn bộ các biểu mẫu. Trong đó biên bản bàn giao giám sát hải quan là mẫu 10/BBBG/GSQL.



Hình 2.23 Niêm phong hải quan và giám định

Nguồn: Hình ảnh từ NVHT

BIÊN BẢN BÀN GIAO HÀNG HÓA
VẬN CHUYỂN CHỊU SỰ GIÁM SÁT HẢI QUAN

Hồi 11 giờ 43 phút, ngày 07 tháng 09 năm 2022,

Chi cục Hải quan: CC HQ CK Cảng Cái Mép (Vũng Tàu)

Số điện thoại: 02543890398

Số fax: 02543890398

Bàn giao cho ông (bà): Đinh Xuân Thịnh

Đại diện của Công ty Công ty CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM -
CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHÍ Lở
hàng thuộc tờ khai số: 305001396841 để chuyển đến Chi cục Hải: Đội Nghiệp Vụ - CCHQ Méc Bãi
TN

gồm:

1- Hồ sơ hải

a)

b)

2. Hàng hóa:

STT	SỐ HIỆU CONTAINER HOẶC BIÊN KIỂM SOÁT XE CHUYÊN DỤNG	SỐ SEAL HÀNG VẬN TẢI	SỐ SEAL HẢI QUAN	SỐ LƯỢNG KIẾN ĐẢ NIÊM PHÒNG
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	15H-028.92(15R-167.95)	NA	D/20.0135526	0
2	15H-028.07(15R-113.10)	NA	D/20.0135527- 0135528	0
3	15C-183.88(15R-101.18)	NA	D/20.0135529- 0135530	0
4	51C-986.27(51R-209.72)	NA	D/20.0135531- 0135532	0
5	15C-259.55(15R-126.12)	NA	D/20.0135533- 0135534	0
6	51D-433.74(51R-219.19)	NA	D/20.0135535- 0135536	0
7	15C-278.82(15R-127.10)	NA	D/20.0135537	0
8	50H-152.25(51R-347.39)	NA	D/20.0135538	0

Hình 2.24 Biên bản bàn giao hàng hóa chịu sự giám sát của hải quan

Nguồn: Tài liệu nội bộ

HQCM sẽ cập nhật thông tin Biên bản bàn giao hàng hóa vận chuyển đi chịu sự giám sát trên Hệ thống. Đồng thời in 01 bản Biên bản bàn giao từ Hệ thống, ký tên, đóng dấu công chức hải quan, ghi rõ ngày, tháng, năm xác nhận trên Biên bản bàn giao và giao Biên bản bàn giao cùng hàng hóa cho người khai hải quan để vận chuyển ra cửa khẩu xuất (tài xế xe cuối cùng sẽ giữ biên bản) và HQCM cũng sẽ gửi file biên bản cho NVCT. theo dõi và kiểm tra thông tin. Đây là chứng từ rất quan trọng nên nhân viên Lái Xe phải hết sức cẩn thận. Và HQCM cũng sẽ có trách nhiệm giám sát theo dõi thông tin lô hàng khi đến HQMB. Trong quá trình xe di chuyển nội địa từ Cái Mép->Tây Ninh thì NVCT và HQCM sẽ làm việc và thông quan cho lô hàng.

Bước 5: Công ty chi nhánh PVGAS gửi CTKL và CTPC và INV chính thức cho NVCT:



CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH ÁM CTKÉ AƯ
ASIA INSPECTION SERVICE CO., LTD

ISO / IEC 17020 : 2012
 ISO / IEC 17025 : 2017
 ISO 9001 : 2015

HEAD OFFICE : 835 HOUSE, TAN THUAN NAM RESIDENTIAL AREA, 2ND QUARTER, PHU THUAN STREET, DIST.7, HCM CITY, S.R.VIETNAM
 TEL: (+84) 28 62921289 / 62921289 - FAX: (+84) 28 62921285 - Hotline: (+84) 905 557 856 - E-mail: info@aisa.vn - Website: www.aisa.vn
 BANANG BRANCH: Lot 67 85-1, An Hoa, Southern Tayou Son Bridge.
 HUPHONG BRANCH: 41 B Tran Khanh Du St., May Ja Ward., Ngu Quyen Dist., Hai Phong City
 TEL: (+84) 226 2211521 - FAX: (+84) 226 2041624 - EMAIL: info@aisa.vn

CERTIFICATE OF QUANTITY
(CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH KHỐI LƯỢNG)

No. : 223365-2/GĐAC
 Date : September 07, 2022

Applicant (Người yêu cầu) : PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY
 Consignee (Người nhận hàng) : DARA T.C ANGKOR GROUP LTD
 Declared Cargo (Hàng hóa khai báo) : PRESSURIZED LPG MIXTURE
 Quantity (Khối lượng) : AS PER INSPECTION
 Place of Loading (Nơi nhận hàng) : PVGAS - VUNG TAU TERMINAL
 Date of Loading (Ngày xếp hàng) : SEPTEMBER 07, 2022
 Destination (Nơi đến) : THE ZERO POINT OF BAVET, MOCBAI BORDER,
 TAY NINH PROVINCE, VIETNAM
 Received from Tank No. (Nhận từ bồn số) : PV-01 & PV-02 (FROM TANK No.: SV 104/105/106/107)
 Place of Survey (Địa điểm giám định) : PVGAS - VUNG TAU TERMINAL

RESULTS OF INSPECTION
(Kết quả giám định)

No.	Tank Truck No.	Seals No.	Total seal	Weight inspected (MT)
(Số)	(Xe bồn số)	(Số niêm chì)	Tổng số niêm	(Khối lượng giám định)
01	15H-028.92(15R-167.95)	1067205 /1067206 /1067207 /1067208	04	24.040
02	15H-028.07(15R-113.10)	1067209 /1067210 /1067211 /1067212	04	24.020
03	15C-183.88(15R-101.18)	1067213 /1067214 /1067215 /1067216	04	20.060
04	51C-986.27(51R-209.72)	1067217 /1067218 /1067219 /1067220	04	24.050
05	15C-259.55(15R-126.12)	1067233 /1067234 /1067235 /1067236	04	24.050
06	51D-433.74(51R-219.19)	1067241 /1067242 /1067243 /1067244	04	24.020
07	15C-278.82(15R-127.10)	1067249 /1067250 /1067251 /1067252	04	24.050
08	50H-152.25(51R-347.39)	1067253 /1067254 /1067255 /1067256	04	24.010
TOTAL WEIGHT INSPECTED (TỔNG KHỐI LƯỢNG GIÁM ĐỊNH)				188.300

Survey held at PVGas - Vung Tau Terminal on September 07, 2022
 (Giám định tại kho PVGas - Vũng Tàu ngày 07/09/2022)

ASIA INSPECTION SERVICE CO., LTD
DIRECTOR

SURVEYOR

TRAN VAN QUAN

THAY LẠI CÔNG TY
 CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH ÁM CTKÉ AƯ
 ASIA INSPECTION SERVICE CO., Ltd

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HỮU LÊ

This document is the property of the issuing organization. It is to be destroyed on the occasion of its expiry date.
 Được quét bằng CamScanner

Hình 2.25 CTKL

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Thông tin trên CTKL:

- Người yêu cầu giám định: Công ty khí Việt Nam PVGAS
- Người nhận hàng: CÔNG TY DARA
- Hàng hóa: KHÍ GAS mix
- Nơi nhận hàng: cửa khẩu Mộc Bài- Bavet Tây Ninh
- Bơm từ bể: PV 01 và PV 02

- Nơi giám định: nơi bơm kho cảng PVGAS Vũng Tàu


Theo CTKL chính thức sau khi bơm xong có 8 xe bồn, biển số xe, số bồn, khối lượng mỗi xe chở được thể hiện như bảng 2.3

Bảng 2.1 Số kiểm soát xe bồn và số seal của giám định, khối lượng từng xe

Số xe, số bồn	TRAILER NO.:	Số seal	Q UANTITY
15H-028.92(15R-167.95)	1067205 /1067206 /1067207 /1067208	4	24.04
15H-028.07(15R-113.10)	1067209 /1067210 /1067211 /1067212	4	24.02
15C-183.88(15R-101.18)	1067213 /1067214 /1067215 /1067216	4	20.06
51C-986.27(51R-209.72)	1067217 /1067218 /1067219 /1067220	4	24.05
15C-259.55(15R-126.12)	1067233 /1067234 /1067235 /1067236	4	24.05
51D-433.74(51R-219.19)	1067241 /1067242 /1067243 /1067244	4	24.02
15C-278.82(15R-127.10)	1067249 /1067250 /1067251 /1067252	4	24.05
50H-152.25(51R-347.39)	1067253 /1067254 /1067255 /1067256	4	24.01

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Trên chứng thư có chữ kí và dấu mộc của công ty giám định để thể hiện cũng như khẳng định tính chính xác. Sau khi nhân viên công ty chi nhánh PVGAS nhận được chứng thư họ sẽ làm INV chính thức và PKL chính thức, sau đó gửi 2 chứng từ này cho NVCT để kéo TK về thực hiện nghiệp vụ khai sửa những thông tin đã khai tạm.



CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH Á CHIAU
ASIA INSPECTION SERVICE CO., LTD

HEAD OFFICE : 6/5 HOUSE, TÂN TRẠNH NAM RESIDENTIAL AREA, 2ND QUARTER, PHU THẠNH STREET, QUẬN 7, HCM CITY, S.A.VIETNAM
 TEL: (+84) 28 62821283 / 62821285 - FAX: (+84) 28 62821285 - Hotline: (+84) 905 567 899 - E-mail: info@ais.com.vn - Website: www.ais.com.vn

HANOI BRANCH: Lot #1 #2-3, 4th Area, Southern Express Gas Storage, Phố Cổ Hòa Đa, Quận Mỹ Đình, Ngõ Thành Sơn 01, Từ Liêm City
 TEL: (+84) 24 2210071 - FAX: (+84) 24 2210121 - EMAIL: info-hanoi@ais.com.vn

HUPHONG BRANCH: 40 B Trần Khánh Dư Đ., Ngõ 76 Phố, Ngõ Dương Đình, Từ Liêm City
 TEL: (+84) 24 2210081 - FAX: (+84) 24 2210091 - EMAIL: info-huphong@ais.com.vn

CERTIFICATE OF QUALITY
(CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH PHẨM CHẤT)

No. : 223337-LGDAC
 Date : Sep. 05, 2022


Applicant	(Người yêu cầu)	Petrovietnam Gas Trading Company
Commodity	(Hàng hoá)	Liquefied Petroleum Gas (L.P.G)
Shore tanks No.	(Bồn số)	SV 104/105/106/107
Date of sampling	(Ngày lấy mẫu)	Sep. 04, 2022
Source of sample(s)	(Nguồn gốc mẫu)	Composite Ex. shore tank No.: SV 104/105/106/107
Place of sampling	(Nơi lấy mẫu)	PVGas - Vũng Tàu
Seal(s) No.	(Niêm mẫu số)	1054611/1064612

RESULTS OF INSPECTION
(Kết quả giám định)

No. (T.T)	SPECIFICATIONS (Các chỉ dẫn)	UNITS (Đơn vị)	RESULTS (Kết quả)	METHODS (Phương pháp)
01	Vapour pressure at 37,8 deg.C (Áp suất hơi tại 37,8°C)	kPa	775	ASTM D 1267-18
02	Sulphur content (Hàm lượng lưu huỳnh)	mg/kg	9	ASTM D 6667-21
03	Free water content (Hàm lượng nước tự do)		Pass	BS EN 15469:2007
04	Copper strip corrosion in 1hr at 37,8°C (Ăn mòn tấm đồng ở 37,8°C/1h)		I	ASTM D 1838-21
05	Density @ 15 deg.C (Khối lượng riêng ở 15°C)	kg/l	0,5435	ASTM D 1657-12(2017)
06	Compositions (Thành phần)		%mol %vol	ASTM D 2163-14e1 (2019)
		C ₂ H ₆ Ethane	0,28 0,25	
		C ₃ H ₈ Propane	55,39 51,76	
		i-C ₄ H ₁₀ Iso Butane	13,04 14,47	
		n-C ₄ H ₁₀ Normal Butane	30,99 33,14	
		Neo-C ₅ H ₁₂ Neo Pentane	0,05 0,07	
		i-C ₅ H ₁₂ Iso Pentane	0,20 0,25	
		n-C ₅ H ₁₂ Normal Pentane	0,03 0,04	
		C ₃ H ₆ Propene	0,02 0,02	
		C ₄ H ₆ Butadiene	0,00 0,00	
		C ₄ H ₈ Butene	0,00 0,00	
		C ₅ + Pentane & heavier	0,28 0,26	
	Olefin	0,02 0,02		
07	Residue content (Hàm lượng cặn)	ml.	<0,05	ASTM D 2158-21
08	H ₂ S content (Hàm lượng H ₂ S)	ppm	Pass	ASTM D2420-13(2018)
09	Volatility of Liquefied petroleum gas (Độ bay hơi)	°C	-0,8	TCVN 8358:2010
10	Molecular weight (Phân tử lượng)		59,31	Calculated
11	Pro- Bu fraction (Tỷ lệ giữa C3 - / C4+)	%wt	49,73	Calculated
		%wt	51,27	


Analyzed in the Laboratory on Sep. 05, 2022
 Phân tích tại phòng thí nghiệm ngày 05/09/2022
 ASIA INSPECTION SERVICE CO., LTD
 DIRECTOR

SURVEYOR



Nguyễn Huy Thành

THAY MẶT CÔNG TY
 CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH Á CHIAU
 ASIA INSPECTION SERVICE CO., LTD



GIÁM ĐỐC
 NGUYỄN HỮU LỄ

The present inspection has been carried out to the best of our knowledge and ability and our responsibility is limited to the exercise of reasonable care

Hình 2.26 CTPC

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Khi nguyên liệu tàu nhập về Việt Nam, công ty giám định sẽ cho lấy mẫu kiểm tra chất lượng nếu phù hợp với quy chuẩn hàng hóa thì mới bơm nguyên liệu vào bồn để chế biến. Và trước khi xuất khẩu sản phẩm thì công ty giám định sẽ cho nhân viên tới bồn bể lấy mẫu xem có đủ điều kiện xuất khẩu hay không. Sau khi nhận CTPC,

CTKL nhân viên công ty chi nhánh PVGAS tiến hành kiểm tra và lập INV chính thức và PKL gửi cho NVCT.

Thông tin CTPC:

- Người yêu cầu: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHÍ
- Hàng hóa: KHÍ GAS
- Bồn số: SV 104/105/106/1207
- Ngày lấy mẫu: 04/09/2022
- Seal: 1064611/1064612

Thông tin trên INV chính thức bao gồm:

- Người bán: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHÍ
- Địa chỉ: Lầu 11, tòa nhà PV Gas Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ - Xã Phước Kiển - Huyện Nhà Bè - TP Hồ Chí Minh
- Người mua: DARA T.C. ANGKOR GROUP LTD
- Địa chỉ: No. 103R Sangkat Toul Songkia, Khan Rusey Kep, Phnom Penh, Cambodia
- Số INV: 07SEP2022PVGAST-DARA



PETROVIETNAM GAS JOINT STOCK CORPORATION
PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY

Address: 11th FL, PV GAS TOWER, 673 Nguyen Huu Tho Rd., Phuoc Kien Commune, Nha Be Dist., Ho Chi Minh City, S.R. Vietnam
Tel: + 84-28-37840220/ 37840221 Fax: + 84-28-37840215/ 37840216

COMMERCIAL INVOICE

BUYER: DARA T.C. ANGKOR GROUP LTD No. 103R, Sangkat Toul Songkia Khan Russey Kep, Phnom Penh, Cambodia	Invoice No.: 07SEP2021PVGAST-DARA Invoice Date: 07-Sep-2022 Contract No.: 158/2021/PVGASTRADING/XNK-DARA/B4 Contract Date: 15/11/2021
DELIVERY PERIOD: 07-Sep-2022	Trade Term: DAP MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2000)
FR: PVGAS VUNG TAU TERMINAL THI VAI STORAGE, CAI MEP INDUSTRIAL ZONE, TAN THANH, BA RIA- VUNG TAU PROVINCE, VN	Payment Term: TTR
TO: THE ZERO POINT OF BAVET, MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM	

No	DESCRIPTION OF GOODS	QUANTITY	UNIT	UNIT PRICE	TOTAL AMOUNT (USD)
1	PRESSURIZED LPG MIXTURE	188.300	MT	725.000	136,517.50

OUR BANKER:

BIDC (SWIFT: IDBCKHPP) IN FAVOUR OF PETRO VIETNAM GAS TRADING COMPANY (ACCOUNT NO. 103700004884).

PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY




Hình 2.27 INV chính thức

Nguồn: Tài liệu nội bộ

- Ngày INV: 07/09/2022
- HĐ: 158/2021/PVGASTRADING/XNK-DARA/B4
- Ngày kí hợp đồng: 15/11/2021
- Điều kiện giao hàng: DAP MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2000)
- Nơi đi: PVGAS VUNG TAU TERMINAL, THI VAI STORAGE, CAI MEP INDUSTRIAL ZONE, TAN THANH, BA RIA- VUNG TAU PROVINCE, VN
- Nơi đến: THE ZERO POINT OF BAVET, MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM
- Phương thức thanh toán : TTR: chuyển tiền bằng điện có bồi hoàn
- Tên hàng: Khí Gas (KHÍ GAS mix)

- Khối lượng: 188.3 tấn
- Đơn giá: 725.000
- Tổng trị giá: 136,517.50 USD
- 3.183.588,10 VND(tỷ giá 23.300)

PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY		
		
Address: 11 th FL, PV GAS TOWER, 673 Nguyen Huu Tho Rd., Phuoc Kien Commune, Nha Be Dist., Ho Chi Minh City, S.R. Vietnam Tel: + 84-28-37840220/ 37840221 Fax: + 84-28-37840215/ 37840216		
PACKING LIST		
CONSIGNEE: DARA T.C. ANGKOR GROUP LTD No. 103R, Sangkat Toul Songkia Khan Rusey Kep, Phnom Penh, Cambodia		Packing List No: 07SEP2022PVGAST-DARA Packing List Date: 07-Sep-2022 Contract No: 158/2021/PVGASTRADING/XNK-DARA/B4 Contract Date: 15/11/2021
DELIVERY PERIOD: 07-Sep-2022 FR: PVGAS VUNG TAU TERMINAL THI VAI STORAGE, CAI MEP INDUSTRIAL ZONE, TAN THANH , BA RIA- VUNG TAU PROVINCE, VN		
TO: THE ZERO POINT OF BAVET, MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM		
DESCRIPTION OF GOODS	QUANTITY	UNIT
PRESSURIZED LPG MIXTURE	188.300	MT
TANK TRUCK NO.:	TRAILER NO.:	QUANTITY
1 15H-028.92(15R-167.95)	1067205 /1067206 /1C	4 24.04
2 15H-028.07(15R-113.10)	1067209 /1067210 /1C	4 24.02
3 15C-183.88(15R-101.18)	1067213 /1067214 /1C	4 20.06
4 51C-986.27(51R-209.72)	1067217 /1067218 /1C	4 24.05
5 15C-359.55(15R-126.12)	1067233 /1067234 /1C	4 24.05
6 51D-433.74(51R-219.19)	1067241 /1067242 /1C	4 24.02
7 15C-278.82(15R-127.10)	1067249 /1067250 /1C	4 24.05
8 50H-152.25(51R-347.39)	1067253 /1067254 /1C	4 24.01
TOTAL		188.30
PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY		

Hình 2.28 PKL

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Thông tin trên PKL bao gồm:

- Người bán: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHÍ
- Địa chỉ: Lầu 11, tòa nhà PV Gas Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ - Xã Phước Kiển - Huyện Nhà Bè - TP Hồ Chí Minh
- Người mua: DARA T.C. ANGKOR GROUP LTD

- Địa chỉ: No. 103R Sangkat Toul Songkia, Khan Rusey Kep, Phnom Penh, Cambodia
 - Số PKL: 07SEP2022PVGAST-DARA
 - Ngày PKL: 07/09/2022
 - HĐ: 158/2021/PVGASTRADING/XNK-DARA/B4
 - Ngày kí hợp đồng: 15/11/2021
 - Điều kiện giao hàng: DAP MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2000)
 - Nơi đi: PVGAS VUNG TAU TERMINAL, THI VAI STORAGE, CAI MEP INDUSTRIAL ZONE, TAN THANH , BA RIA- VUNG TAU PROVINCE, VN
 - Nơi đến: THE ZERO POINT OF BAVET, MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM
 - Phương thức thanh toán : TTR: chuyển tiền bằng điện có bồi hoàn
- PKL đã liệt kê đầy đủ chi tiết số lượng xe, số xe . số bồn, khối lượng từng xe và các seal của từng xe.

Bước 6: NVCT nhận thông tin INV chính thức và chứng từ liên quan, tiến hành thực hiện nghiệp vụ EDD kéo TK về khai sửa trước thông quan, được sự cho phép của HQCM:

Trạng thái : Đã phân luồng
Phân luồng: <input type="radio"/> Xanh <input checked="" type="radio"/> Vàng <input type="radio"/> Đỏ
1. Lấy thông tin tờ khai từ Hải quan (EDB)
2. Khai trước thông tin tờ khai (EDA)
3. Khai chính thức tờ khai (EDC)
4. Lấy kết quả phân luồng, thông quan
5.1 Lấy thông tin tờ khai để sửa (EDD)
5.2 Khai trước thông tin tờ khai sửa (EDA01)
5.3 Khai chính thức tờ khai sửa (EDE)
5.4 Lấy kết quả phân luồng, thông quan sửa
6. Xem thông tin tờ khai từ Hải quan (IEX)

Hình 2.29 NVCT kéo tờ khi về sửa

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Vận đơn	
Số vận đơn:	122200020410757
Số lượng kiện: *	8 ZZ
Tổng trọng lượng hàng (Gross):	188.3 TNE
Mã địa điểm lưu kho hàng chờ thông quan dự kiến:	51CIS13 CANG PV GAS VT
Địa điểm nhận hàng cuối cùng: *	KHZZZ THE ZERO POINT OF BAVET, MOCBAI
Địa điểm xếp hàng:	VNMOIT CUA KHAI MOC BAI (TAY NINH)
Phương tiện vận chuyển:	XE BON
Ngày hàng đi dự kiến: *	07/09/2022
Ký hiệu và số hiệu:	XE BON NHU CTKL : 223365-2/GDAC NGÀY 07.09.2022. SO XE NHU PKL DINH KEM. DN KHAI BO SUNG INVOICE CHINH THUC

Hình 2.30 NVCT khai sửa những thông tin đã khai tạm

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Kéo tờ khai về và tiến hành khai sửa các mục quan trọng như:

- Số lượng kiện chính thức: 8 xe bồn
- Tổng trọng lượng hàng: 188.3 tấn KHÍ GAS MIX
- Kí hiệu và số hiệu: chứng thư khối lượng: 223365-2/GDAC ngày 07/09/2022. Số xe như PKL đính kèm, doanh nghiệp khai bổ sung INV chính thức.

Số lượng xe vận chuyển từ tờ khai tạm là 10 xe thì theo chứng thư chính thức là 8 xe , khối lượng tổng vận chuyển là 188.3 tấn hàng KHÍ GAS mix. Cập nhật số chứng thư khối lượng số: 223365-2/GDAC ngày 07/09/2022.

Thông tin hóa đơn	
Phân loại hình thức hóa đơn:	A
Số tiếp nhận hóa đơn điện tử:	
Ngày phát hành:	07/09/2022
Mã phân loại giá hóa đơn: *	A
Tổng trị giá hóa đơn: *	136,517.5
Trị giá tính thuế:	136,517.5
Số hóa đơn:	07SEP2022PVGAST-DARA
Phương thức thanh toán:	TTR
Điều kiện giá hóa đơn: *	DAP
Mã đồng tiền của hóa đơn: *	USD
Mã đồng tiền trị giá tính thuế:	USD

Hình 2.31 NVCT khai sửa những thông tin đã khai tạm

Nguồn: Tài liệu nội bộ

- Sửa phân loại hóa đơn thành A: hóa đơn phải trả bằng tiền
- Trị giá hóa đơn: 136517.5 USD.

Sửa khối lượng, trị giá hóa đơn bên danh sách hàng.

STT	Mã hàng	Tên hàng (mô tả chi tiết)	Lượng	Đơn vị tính	Lượng 2	Đơn vị tính 2
1	LPG-XB 20220905	LPG-XB 20220905#&Khí gas hóa lỏng LPG mix (Butane & Propane)#&VN	188.3	TNE	188.300	KGM

Hình 2.32 NVCT khai sửa những thông tin đã khai tạm

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Bước 7: NVCT truyền tờ khai sửa theo nghiệp vụ EDE để phân luồng và thông quan lô hàng.

Nhóm loại hình: Kinh doanh, đầu tư Sản xuất xuất khẩu Gia công Chế xuất

Số tờ khai:

Hình 2.33 Số tờ khai chính thức

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Sau khi truyền chính thức tờ khai sửa EDE nhận luồng vàng, có số tờ khai là 305001396841 ngày 07/09/2022

Phân luồng: Xanh Vàng Đỏ

1. Lấy thông tin tờ khai từ Hải quan (EDB)
2. Khai trước thông tin tờ khai (EDA)
3. Khai chính thức tờ khai (EDC)
4. Lấy kết quả phân luồng, thông quan
- 5.1 Lấy thông tin tờ khai để sửa (EDD)
- 5.2 Khai trước thông tin tờ khai sửa (EDA01)
- 5.3 Khai chính thức tờ khai sửa (EDE)

Hình 2.34 Tờ khai luồng vàng

Nguồn: Tài liệu nội bộ

STT	Loại chứng từ	Số tiếp nhận	Ngày tiếp nhận	Trạng thái
1	Chứng từ khác	100485680551		Đã được chấp nhận
2	Chứng từ khác	100485680951		Đã được chấp nhận
3	Hóa đơn	100485681151		Đã được chấp nhận
4	Hóa đơn	100485682551		Đã được chấp nhận

Hình 2.35 Đính kèm hồ sơ chứng từ

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Khi hàng hóa phân luồng vào luồng vàng, nghiệp vụ của NVCT là sẽ đính kèm tất cả các chứng từ liên quan đến lô hàng lên ECUS để cán bộ HQCM kiểm tra chứng từ nếu hợp lệ sẽ trả về thông điệp quyết định thông quan lô hàng.

Trạng thái : **Đã thông quan**

Phân luồng: Xanh Vàng Đỏ

1. Lấy thông tin tờ khai từ Hải quan (EDB)
2. Khai trước thông tin tờ khai (EDA)
3. Khai chính thức tờ khai (EDC)
4. Lấy kết quả phân luồng, thông quan
- 5.1 Lấy thông tin tờ khai để sửa (EDD)
- 5.2 Khai trước thông tin tờ khai sửa (EDA01)
- 5.3 Khai chính thức tờ khai sửa (EDE)
- 5.4 Lấy kết quả phân luồng, thông quan sửa
6. Xem thông tin tờ khai từ Hải quan (IEX)

Hình 2.36 Tờ khai đã thông quan

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Sau khi hoàn tất cán bộ hải quan trả thông điệp quyết định thông quan tức là hải quan đã quyết định thông quan cho lô hàng cho phép xuất khẩu. NVCT tiến hành in tờ khai để gửi khách hàng và gửi NVHT Mộc Bài để xuất trình cho HQMB.

Tờ khai hàng hóa xuất khẩu (thông quan)

Số tờ khai **305001396841** Số tờ khai đầu tiên - / -
 Mã phân loại kiểm tra **2** Mã loại hình **E62 4** Mã số thuế đại diện **2711**
 Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai **CCAIMEPVT** Mã bộ phận xử lý tờ khai **00**
 Ngày đăng ký **07/09/2022 07:48:48** Ngày thay đổi đăng ký **07/09/2022 16:07:01**
 Thời hạn tái nhập/ tái xuất / / -



Người xuất khẩu
 Mã **3500102710 - 023**
 Tên **CHI NHANH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHÍ**
 Mã bưu chính **(+84)43**
 Địa chỉ **Lầu 11, tòa nhà PV Gas Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ - Xã Phước Kiển - Huyện Nhà Bè - TP Hồ Chí Minh**
 Số điện thoại **08-37840220**

Người ủy thác xuất khẩu
 Mã
 Tên

Người nhập khẩu
 Mã
 Tên **DARA T.C ANGKOR GROUP LTD**
 Mã bưu chính
 Địa chỉ **NO.103R SANGKAT TOUL SONGKIA
 KHAN RUSEY KEP, PHNOM PENH** **CAMBODIA**
 Mã nước **KH**

Đại lý Hải quan Mã nhân viên Hải quan

Số vận đơn **122200020410757**
 Số lượng **8** ZZ
 Tổng trọng lượng hàng (Gross) **188,3** TNE
 Địa điểm lưu kho **51CIS13** CANG PV GAS VT
 Địa điểm nhận hàng cuối cùng **KHZZZ** THE ZERO POINT OF BAVET, MOCBAI
 Địa điểm xếp hàng **VNMOIT** CUA KHAU MOC BAI (TAY NINH)
 Phương tiện vận chuyển dự kiến **XE BON**
 Ngày hàng đi dự kiến **07/09/2022**
 Ký hiệu và số hiệu **XE BON NHU CTKL : 223365-2/GDAC NGÀY 07.09.2022. SO XE NHU PKL DINH KEM. DN KHAI BO SUNG INVOICE CHINH THUC**

Giấy phép xuất khẩu	Số hóa đơn	A	-	07SEP2022PVGAST-DARA
1 BD02	37/GCNDK-BCT	Số tiếp nhận hóa đơn điện tử		07/09/2022
2		Ngày phát hành		TTR
3		Phương thức thanh toán		
4		Tổng trị giá hóa đơn	DAP - USD -	136.517,5 - A
5		Tổng trị giá tính thuế	USD -	136.517,5
		Tỷ giá tính thuế	USD - 23.320	-
		Tổng hệ số phân bổ trị giá		136.517,5 -

Phân loại không cần quy đổi VND Người nộp thuế Mã xác định thời hạn nộp thuế Phân loại nộp thuế A VND
 Tổng số tiền thuế xuất khẩu Tổng số tiền lệ phí

Số tiền bảo lãnh Tổng số trang của tờ khai **3** Tổng số dòng hàng của tờ khai **1**

Số đính kèm khai báo điện tử **1** - **2** - **3** -
 Phần ghi chú Vị trí dk: PVGas VTTerminal; Ký hiệu bồn/bể: PV-01&PV-02. Ngày/h: 8h (07/09) đến 11h (07/09).
 Số quản lý của nội bộ doanh nghiệp Số quản lý người sử dụng **00696**

Mục thông báo của Hải quan
 Tên trưởng đơn vị Hải quan **CCT CC HQ CK cảng Cái Mép (Vùng Tàu)**
 Ngày hoàn thành kiểm tra **07/09/2022 16:32:**
 Ngày cấp phép xuất nhập **07/09/2022 16:32:**
 Thời hạn cho phép vận chuyển bảo thuế (khởi hành) **07/09/2022**

Thông tin trung chuyển	Địa điểm	Ngày đến	Ngày khởi hành
1		/ /	/ /
2		/ /	/ /
3		/ /	/ /

 Địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế **45B1G01** **07/09/2022**

Hình 2.37 TK xuất khẩu đã thông quan

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Bước 8: NVHT xuất trình chứng từ và theo dõi quá trình kiểm tra tại cửa khẩu Mộc Bài:

Khi đội xe bắt đầu bơm hàng xong và di chuyển từ Cái Mép đi Tây Ninh, Quảng đường dự kiến là 200km theo biên bản bàn giao vận chuyển hàng hóa thì NVCT sẽ thông báo cho NVHT tại cửa khẩu Mộc Bài đến cửa khẩu để đón đội xe đồng thời NVCT sẽ gửi toàn bộ chứng từ của lô hàng cho NVHT để họ xuất trình khi HQMB kiểm tra. Tất cả các xe sẽ tập kết lên địa điểm dịch mà NVCT đã khai trên tờ khai và theo chỉ định của HQMB tại bãi xe Công ty TNHH Chợ cửa khẩu Mộc Bài: 45B1G01.



Hình 2.38 Xe bồn lên tới cửa khẩu Mộc Bài Tây Ninh

Nguồn: Hình ảnh từ NVHT



Hình 2.39 Xe bồn chở Khí Gas tập kết tại bãi chợ cửa khẩu đợi hải quan cửa khẩu kiểm tra, làm thủ tục xuất cảnh

Nguồn: Hình ảnh từ NVHT

Trách nhiệm của Chi cục Hải quan nơi hàng hóa vận chuyển đến (HQMB)

- Tiếp nhận Biên bản bàn giao và hàng hóa do NVHT xuất trình
- Trường hợp còn nguyên niêm phong thì thực hiện giám sát việc xuất hàng qua cửa khẩu, đảm bảo toàn bộ lô hàng phải được thực xuất qua biên giới.
- Lượng xăng dầu, hóa chất, khí của 01 (một) tờ khai xuất khẩu, tái xuất được vận chuyển trên 01 (một) hoặc nhiều phương tiện vận tải phải xuất hết trong 01 (một) lần qua một cửa khẩu. Đối chiếu với thông tin hàng hóa vận chuyển đi trên Hệ thống và ký tên, đóng dấu công chức hải quan, ghi rõ ngày, tháng, năm xác nhận trên Biên bản bàn giao để trả lại cho người khai hải quan. Cập nhật thông tin hàng hóa vận chuyển đến trên Hệ thống.

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN: BÀ RỊA VŨNG TÀU
CC HQ CK CẢNG CÁI MÉP (VŨNG TÀU)
Số: 202200007038/51CI-BBBG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN BÀN GIAO HÀNG HÓA
VẬN CHUYỂN CHỊU SỰ GIÁM SÁT HẢI QUAN**

Hồi 11 giờ 43 phút, ngày 07 tháng 09 năm 2022,

Chi cục Hải quan: CC HQ CK Cảng Cái Mép (Vũng Tàu)

Số điện thoại: 02543890398

Số fax: 02543890398

Bàn giao cho ông (bà): Đinh Xuân Thịnh

Đại diện của Công ty công ty **CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHÍ LỎ** hàng thuộc tờ khai số: 305001396841 để chuyển đến Chi cục Hải: Đội Nghiệp Vụ - CCHQ Mực Bãi TN

gồm:

1- Hồ sơ hải

a)

b)

2. Hàng hóa:

STT	SỐ HIỆU CONTAINER HOẶC BIÊN KIỂM SOÁT XE CHUYÊN DỤNG	SỐ SEAL HÀNG VẬN TẢI	SỐ SEAL HẢI QUAN	SỐ LƯỢNG KIẾN ĐẢ NIÊM PHONG
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	15H-028.92(15R-167.95)	NA	D/20.0135526	0
2	15H-028.07(15R-113.10)	NA	D/20.0135527- 0135528	0
3	15C-183.88(15R-101.18)	NA	D/20.0135529- 0135530	0
4	51C-986.27(51R-209.72)	NA	D/20.0135531- 0135532	0
5	15C-259.55(15R-126.12)	NA	D/20.0135533- 0135534	0
6	51D-433.74(51R-219.19)	NA	D/20.0135535- 0135536	0
7	15C-278.82(15R-127.10)	NA	D/20.0135537	0
8	50H-152.25(51R-347.39)	NA	D/20.0135538	0

Hình 2.40 HQMB kí xác nhận

Nguồn: Tài liệu nội bộ


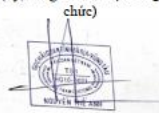

Tình trạng xe container/xe chuyên dụng/hàng hóa

Biên bản về tình trạng container/xe chuyên dụng/hàng hóa (nếu có), số
 Thời gian vận chuyển 1 ngày; KM: 200

Tuyến đường vận chuyển: **Cái Mép-Mộc Bài**

Ngày, giờ dự kiến xuất phát: **07/09/2022 13:00** Ngày, giờ dự kiến đến: **08/09/2022 13:00**

Các vấn đề khác có liên quan đến hàng hóa và hồ sơ hải quan:

NGƯỜI KHAI HQ/ NGƯỜI VẬN CHUYỂN (ký, ghi rõ họ tên)	CHI CỤC HẢI QUAN NỘI HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN ĐI (ký, đóng dấu số hiệu công chức)	CHI CỤC HẢI QUAN NỘI HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN ĐẾN (ký, đóng dấu số hiệu công chức)
 Dinh Xuan Thinh		

Hình 2.41 HQMB kí xác nhận

Nguồn: Tài liệu nội bộ

Sau khi hoàn tất kiểm tra, HQMB in mã vạch tờ khai đã thông quan, tức là danh sách hàng hóa đủ điều kiện qua khu vực giám sát hải quan. Lúc này hàng hóa đã chính thức đầy đủ thủ tục thông quan và đủ điều kiện xuất cảnh sang cửa khẩu. Trách nhiệm của NVCT và NVHT đến đây là hết.

17:03, 07/09/2022

Cục Hải quan Bà Rịa - Vũng Tàu
CC HQ CK cảng Cái Mép (Vũng Tàu)

Ngày 07 tháng 09 năm 2022

**DANH SÁCH HÀNG HÓA
ĐỦ ĐIỀU KIỆN QUA KHU VỰC GIÁM SÁT HẢI QUAN**
Tờ khai đã xác nhận niêm phong

1. Chỉ cục hải quan giám sát: Đội Nghiệp vụ - CCHQ Mỏc Bãi TN - 45B1G01: CTY CHO CK MOC BAI - 4
2. Đơn vị XNK: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHI VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHI
3. Mã số thuế: 3500102710023
4. Số tờ khai: 305001396841
5. Trạng thái tờ khai: Thông quan
9. Số quản lý hàng hóa : 122200020410757

6. Ngày tờ khai: 07/09/2022 - 07/09/2022
7. Loại hình: Xuất sản phẩm sản xuất xuất khẩu
8. Luồng: Vàng

STT	SỐ LƯỢNG HÀNG (1)	TỔNG TRỌNG LƯỢNG HÀNG (2)	LƯỢNG HÀNG HÓA THỰC TẾ CỦA KHU VỰC GIÁM SÁT HẢI QUAN (3)	XÁC NHẬN CỦA CÔNG CHỨC HẢI QUAN (4)
1	8 OTHER	188.3 Tấn		

Kết xuất dữ liệu lúc: 07/09/2022 05:03 PM

Ghi chú:
- Cột số (1) lấy từ tiêu chí "Số lượng" trên phần "General" của tờ khai hải quan.
- Cột số (2) lấy từ tiêu chí "Tổng trọng lượng hàng" trên phần "General" của tờ khai hải quan.
- Trường hợp hàng hóa được đưa qua KVGs nhiều lần thì đối với từng lần đưa hàng qua KVGs, công chức hải quan thực hiện:
+ Cột số (3): ghi rõ lượng hàng từng lần qua KVGs.
+ Cột số (4): ghi ngày, tháng, năm; ký, đóng dấu công chức.
- Trường hợp giá trị tại cột (1):
+ khác 1 thì theo đối lượng hàng tại cột (3) tương ứng theo cột (1);
+ bằng 1 thì theo đối lượng hàng tại cột (3) tương ứng theo cột (2).

CÔNG TY TNHH CHỢ CỬA KHẨU MỎC BÀI
ĐÃ GETIN
Ngày.....tháng.....năm.....

CÔNG TY TNHH CHỢ CỬA KHẨU MỎC BÀI
ĐÃ GETOUT
Ngày.....tháng.....năm.....

Hình 2.42 Danh sách hàng hóa đủ điều kiện qua khu vực giám sát hải quan

Nguồn: Tài liệu nội bộ

BƯỚC 9: Lô hàng được qua cửa khẩu thì trách nhiệm NVCT và NVHT hoàn thành. NVCT gửi toàn bộ hồ sơ liên quan cho công ty chi nhánh PVGAS.

NVCT tập hợp hồ sơ của các bên liên quan và lưu trữ tại công ty TT và gửi cho công ty chi nhánh PVGAS.

2.3 Phân tích SWOT dịch vụ khai báo hải quan tại công ty TT:

2.3.1. Điểm mạnh

2.3.1.1. Nhân viên chuyên nghiệp, nhiệt tình:

Đội ngũ nhân viên lâu năm, chuyên môn cao đã có kinh nghiệm cũng như được đào tạo nghiệp vụ khai báo hải quan. Đội ngũ nhân sự công ty làm dịch vụ khai báo hải

quan cho công ty chi nhánh PVGAS sẽ được giao nhiệm vụ chỉ làm riêng cho PVGAS và không thêm công ty nào khác chú tâm hoàn toàn và tập trung vào công việc của 1 khách hàng.

2.3.1.2. Pháp lí:

Nhân viên đọc hiểu và thực hiện đúng theo pháp luật Việt Nam. Luật hải quan, các thông tư liên quan mặt hàng Khí Gas, vận chuyển, nơi mở tờ khai hải quan cũng như cách thức điều phối NVHT làm thủ tục ở cửa khẩu xuất hàng. Luôn luôn cập nhật những thông tư điều lệ mới của nhà nước, áp dụng đúng vào quy tình để tránh vi phạm pháp luật. Bên cạnh đó cũng tư vấn cho khách hàng về những đổi mới trong quy định xuất nhập khẩu hàng hóa của Nhà nước.

2.3.1.3 Ứng dụng phần mềm được cập nhật liên tục

Phần mềm khai báo hải quan Ecus được doanh nghiệp nâng cấp theo định kì, bảo trì thường xuyên và có sự hỗ trợ tận tình của nhân viên Thái Sơn, để xử lí khi có vấn đề xảy ra. Chữ kí số của của công ty PVGAS cũng giao cho nhân viên hải quan nhằm thực hiện thủ tục nhanh chóng nhất, không phải qua các nghiệp vụ như trình kí từ xa,.... Có đội ngũ IT chuyên nghiệp: Dịch vụ logistics cần nhất là nhanh, chính xác và tiết kiệm chi phí logistics ở mức tối ưu nhất. Trong đó các hoạt động này được điều khiển thông qua máy tính. Đội ngũ IT sẽ trực và chịu trách nhiệm xử lí ngay các vấn đề liên quan máy tính để không bị gián đoạn.

2.3.2 Điểm yếu

2.3.2.1. Đội ngũ nhân sự:

Ngày càng tiếp nhận nhiều nhân sự mới, tuy những nhân sự này có kiến thức nền nhưng kinh nghiệm khai hải quan về mặt hàng đặc biệt này cũng như là những qui định pháp lí họ chưa nắm rõ nên giải quyết công việc chưa được nhanh . Nhất là nhân viên hiện trường, nhân viên mới khi vào làm chưa có nhiều kinh nghiệm nên xử lí tình huống chưa được tốt phải nhận sự điều phối từ các NVCT làm mất thời gian các bên và NVCT cũng phải mang trọng trách nặng nề hơn.

2.3.2.2. Pháp lí:

Tuy nhân viên cập nhật kịp thời những thông tư, bộ luật liên quan đến loại hình xuất khẩu cũng như đặc điểm vận chuyển, khai báo mặt hàng nhưng vẫn thực hiện và làm theo những chỉ thị của hải quan để phù hợp với từng trường hợp, nhân viên ỷ lại về

pháp lí không chủ động trao đổi với cán bộ thì sẽ dễ xảy ra lỗi và bị phạt hành chính và doanh nghiệp khách hàng cũng sẽ bị ảnh hưởng ví dụ như: nơi mở TK

2.3.2.3 Liên kết giữa các bên trong quy trình

Vẫn còn một số bên chưa liên kết chặt chẽ với nhau. Nội bộ công ty và cả các bên ngoài công ty. Các bên chưa chủ động hỗ trợ theo dõi lô hàng khi vận chuyển từ Cái Mép lên Mộc Bài, khi xảy ra các tình huống bất ngờ thì không cập nhập kịp thời và xử lí không nhanh chóng.

2.3.3 Cơ hội

PVGAS là khách hàng là đối tác lớn cho công ty chiếm tỷ trọng cao trong doanh thu của công ty. Doanh nghiệp thực hiện tốt dịch vụ khai báo hải quan và giải quyết tốt các vấn đề liên quan giúp nâng cao vị thế cạnh tranh và tạo được sự uy tín với các khách hàng tiềm năng khác. Đa dạng hóa mặt hàng dịch vụ cho doanh nghiệp. Và hơn nữa, các doanh nghiệp xuất nhập khẩu tại khu công nghiệp Vũng Tàu, Phú Mỹ ngày càng mở rộng, nhu cầu logistics và khai báo hải quan ngày càng cao, cơ hội phát triển cho doanh nghiệp.

2.3.4 Thách thức

Các doanh nghiệp trẻ hiện đại ngày càng được thành lập nhiều vậy nên bắt buộc doanh nghiệp phải có những định hướng chiến lược phát triển mới.

Quy trình dịch vụ tốt tuy nhiên vẫn còn gặp nhiều rủi ro do ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan và khách quan như:

- Sai thông tin chứng từ do các bên liên quan: Sai số lượng xe, sai số xe, số bồn, số seal, khối lượng.... những thông tin quan trọng trước khi NVCT tiếp nhận và tiến hành khai báo
- NVCT khai sai các chỉ tiêu trên tờ khai, khai sai giờ bơm hàng:
 - Khai sai nhóm và mã loại hình: Thường gặp đối với người bắt đầu khai báo, do người khai báo chưa hiểu rõ được mục đích của các nhóm loại hình và mã loại hình tương ứng của nhóm đó là gì.
 - Giờ bơm: Nếu khai báo giờ bơm sai lệch với bơm thực tế sẽ bị phạt.
 - Khai sai những chỉ tiêu quan trọng bắt buộc phải hủy tờ khai làm mất thời gian và chi phí.
- Mạng yếu không truyền truyền tờ khai, phần mềm lỗi, không nhận chứng từ được:

Quá trình thực hiện thủ tục khai báo hải quan điện tử, mặc dù mạng và đường truyền mạnh nhưng vẫn có hạn chế. Phần mềm ECUS cũng có nhiều khi bị lỗi và khắc phục mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến quá trình thông báo cũng như nhận thông báo từ cán bộ hải quan.

- Phương tiện vận chuyển bị hư hỏng dọc đường

Vấn đề vận chuyển đội xe kiểm tra định kì, đăng kiểm định kì tuy nhiên trường hợp xảy ra tai nạn, xe hư cũng xảy ra rất thường xuyên. Và khi trong hợp đồng thì 1 tờ khai xuất tương ứng 1 hóa đơn. Tuy nhiên hóa đơn bao gồm nhiều xe dao động từ 8-12 xe. Và khi tập kết tại cửa khẩu phải đủ xe theo tờ khai, hóa đơn thì mới làm thủ tục xuất cảnh được. Vậy nên khi 1 xe bị hư hỏng thì 1 là tất cả các xe phải ở lại không được xuất khẩu 2 là NVCT phải tiến hành gửi thông báo cho NVGD nhờ tách CTKL ra để xe hư riêng 1 chứng từ. NVCT phải liên hệ với HQCM cho phép sửa tờ khai sau thông quan theo nghiệp vụ AMA để chỉnh sửa khối lượng và trị giá đơn hàng, số lượng xe. Bên cạnh đó sẽ lên tờ khai mới riêng cho xe bị hư. Có thể thấy nếu gặp rủi ro này thì sẽ mất rất nhiều thời gian và công sức.

- Biên bản bàn giao vận chuyên:

Biên bản bàn giao sẽ giao cho tài xế xe cuối cùng để khi lên tới cửa khẩu Mộc Bài tài xế sẽ đưa cho NVHT. Tuy nhiên nếu khi đội xe lên đủ và tập kết đủ nhưng bị mất biên bản này thì sẽ rất rắc rối mặc dù HQCM đã truyền hệ thống cho HQMB.

- NVHT tại cửa khẩu Mộc Bài

Nhân viên mới chưa nắm được quy tình cũng như kinh nghiệm trong quá trình làm việc với cán bộ hải quan và xuất trình bộ chứng từ, gây gián đoạn và không làm đúng chỉ thị cán bộ hải quan, không cập nhật tình hình cho NVCT để giải quyết kịp thời thì rủi ro hàng bị giữ lại rất lớn.

CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO DỊCH VỤ KHAI HẢI QUAN ĐIỆN TỬ XUẤT KHẨU KHÍ GAS TẠI CÔNG TY TT LOGISTICS

3.1 Cơ sở giải pháp

Trên cơ sở phân tích thực trạng dịch vụ khai báo hải quan của công ty TT logistics cho hàng xuất khẩu Khí Gas thì cũng thấy được những rủi ro và vấn đề mà doanh nghiệp hay gặp phải. Và đứng trước những cơ hội tiềm năng trong tương lai và những thách thức lớn như vậy thì công ty cần phải có những chiến lược phát triển cũng như là khẳng định vị thế của doanh nghiệp trong khu vực. Vì vậy nên em xin đề xuất 1 số giải pháp nhằm nâng cao thể mạnh dịch vụ cho doanh nghiệp.

3.2 Các giải pháp nhằm nâng cao dịch vụ khai báo hải quan của công ty TT logistics:

3.2.1 Giải pháp 1:

- Tên giải pháp: Nâng cao chất lượng nhân sự.
- Mục tiêu: Khai hải quan nhanh chính xác đúng pháp luật, thông quan nhanh chóng, đúng giờ, đúng yêu cầu của khách hàng. Tiếp nhận và xử lý dữ liệu một cách tốt nhất. Care thận đối chiếu thông tin và lên tờ khai hải quan. Hạn chế xảy ra rủi ro về giấy tờ.
- Nội dung: Đào tạo đội ngũ nhân viên, xây dựng nguồn nhân viên chuyên nghiệp và chất lượng.
- Các biện pháp:
 - Tuyển dụng đội ngũ nhân viên đầu vào chất lượng cao, có kiến thức nền tảng, ham học hỏi, có kỹ năng mềm cần thiết cho công việc. Nâng cao kỹ năng giải quyết tình huống. Kỹ năng làm việc nhóm, có sự hợp tác liên kết với mọi người là rất cần thiết. Đẩy mạnh đào tạo nhân lực, hướng dẫn kỹ càng cho nhân viên mới để nắm bắt những quy trình làm việc với từng khách hàng cũng như là quy định về khai báo mặt hàng.
 - Yêu cầu nhân viên cập nhật liên tục cập nhật các thay đổi trong luật hoặc quy định xuất nhập khẩu. Đọc hiểu kiến thức về môi trường pháp lý về thuế xuất nhập khẩu, luật hải quan cũng như tất cả các thông tư nghị định liên quan đến ngành nghề và mặt hàng, Cách kiểm tra hợp quy hàng hóa các mặt hàng cần

thiết, thao tác chuyên nghiệp trên hệ thống một cửa quốc gia, hệ thống dịch vụ công,... để hỗ trợ làm hàng nhanh hơn.

- Nhân viên thành thạo trong đối chiếu, đọc hiểu các tài liệu trong khai báo hải quan. Có kỹ năng nhận định đúng sai thiếu sót trên chứng từ và hỗ trợ khách sửa đổi đúng lúc. Tư vấn cho công ty về vấn đề thủ tục hải quan, các hạn chế trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, yêu cầu bảo hiểm, hạn ngạch hoặc các vấn đề liên quan khác đến hải quan.
 - Doanh nghiệp tích cực gửi các cán bộ đi tập huấn về việc nghiệp vụ khai báo hải quan, về các thay đổi của các thông tư, nghị định liên quan. Bên cạnh đó cũng khuyến khích các cá nhân học tập thêm bổ sung thêm các chứng chỉ liên quan về khai báo hải quan để làm tốt hơn nữa.
 - Thực hiện khai đúng quy trình và theo chỉ dẫn của cán bộ hải quan theo từng mặt hàng, từng doanh nghiệp.
 - Thật sự cẩn thận trong nhập thông tin các chỉ tiêu trên tờ khai hải quan điện tử, hạn chế nhập sai dữ liệu.
- Hiệu quả: Là dịch vụ thì yếu tố con người là tiên quyết vậy nên khi doanh nghiệp biết chọn lọc, đào tạo huấn luyện đội ngũ có kiến thức chuyên môn cao, chuyên nghiệp thì sẽ dễ mang lại hiệu quả hoạt động hơn, giúp doanh nghiệp tạo được lòng tin với khách hàng, có nguồn nhân lực giàu kinh nghiệm và chuyên môn.

3.2.2 Giải pháp 2:

- Tên giải pháp: Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất doanh nghiệp
- Mục tiêu: Khắc phục được các lỗi đường truyền, đảm bảo hệ thống vận hành liên tục, ổn định và an toàn. Tạo mọi điều kiện cho việc thực hiện và phát triển thủ tục hải quan điện tử trong hiện tại và tương lai.
- Nội dung: Đảm bảo cơ sở vật chất đầy đủ để hỗ trợ cho khai báo hải quan nhanh chóng và chính xác
- Các biện pháp
 - Lắp đặt hệ thống đường truyền mạnh, hạn chế bị gián đoạn đường truyền mức thấp nhất. Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, đảm bảo thông suốt trong quá trình hoạt động, kết nối với cơ quan Hải quan.

- Nâng cấp hệ thống máy tính, hệ thống máy photocopy, máy scan, máy in màu, máy in, máy dập kim được đặt ở tất cả các phòng ban để nhân viên dễ dàng sử dụng tiện lợi nhất có thể. Hỗ trợ laptop cho nhân viên để linh hoạt trong công việc.
 - Hệ thống mạng cần đảm bảo luôn luôn mạnh nhất, nhất là mạng máy chủ nếu máy chủ bị mất điện thì tất cả các máy tính không thể làm việc trên các hệ thống, máy phát điện được chuẩn bị sẵn phòng trường hợp mất điện thì sẽ cấp điện ngay lập tức.
 - Bảo trì hệ thống ECUSVNACCS định kì, cập nhật những tính năng mới nhất.
- Hiệu quả: Cơ sở vật chất đủ mạnh sẽ giúp nhân viên khai thác tốt chức năng của chúng, Thời gian thông quan hàng hóa sẽ nhanh hơn do việc thực hiện tự động hóa, cạnh tranh về chuyên môn cũng như tốc độ khai báo. Là cơ sở giúp quá trình xử lý những vấn đề đột xuất nhanh hơn. Nâng cao hiệu quả dịch vụ khai báo hải quan.

3.2.3 Giải pháp 3

- Tên giải pháp: Tăng cường liên kết các bên liên quan
- Mục tiêu: Tăng cường hợp tác, liên kết các bên giúp hỗ trợ nhau tốt hơn trong quá trình làm việc.
- Nội dung: Liên kết giữa các bộ phận trong công ty TT logistics và mối quan hệ chặt chẽ giữ công ty Logistics và các bên liên quan: Công ty chi nhánh PVGAS, công ty Giám Định, HQCM, HQMB, Kho cảng Vũng Tàu.
- Các biện pháp
 - Hàng hóa xuất nhập khẩu chịu sự quản lí và giám sát của hải quan, việc hàng nhập khẩu xuất khẩu trở nên dễ dàng nhanh chóng hay không chịu một phần ảnh hưởng của hải quan. Nhân viên công ty cần phải có thái độ làm việc tích cực, nhiệt tình học hỏi với sự chỉ dẫn các thủ tục của các cán bộ hải quan. Hợp tác làm việc nhanh chóng chính xác để không bị mất nhiều thời gian và chi phí sửa chữa, đi lại. Liên hệ trực tiếp với cán bộ hải quan để theo dõi và xử lí hàng hóa nhanh chóng và chính xác.

- Không chỉ mối quan hệ làm việc với các cán bộ hải quan, với công ty khách hàng, đối với các công ty liên quan nhân viên cần có thái độ làm việc đúng mực, hợp tác, nhiệt tình đôi bên cùng có lợi và giải quyết công việc, tạo nhóm riêng có tất cả các nhân viên phụ trách của các bên liên quan để tất cả đều được cập nhật thông tin cùng lúc, nhanh chóng và hỗ trợ nhau cùng xử lí.
 - Nhân viên là những người trực tiếp đảm nhận công việc từ các bên cần làm việc trao đổi thực tế với nhau về quy trình, về những bất cập hay xảy ra để từ đó cùng nhau đưa ra các hướng giải pháp mới.
 - Chủ động liên hệ với các bên khi cần, khi xảy ra vấn đề để hạn chế rủi ro.
 - Không chỉ mối liên hệ các bên liên quan, mà nội bộ nhân viên công ty phải tăng cường, đẩy mạnh liên kết chặt chẽ với nhau.
 - Dịch vụ khai báo hải quan không chỉ là thực hiện các nghiệp vụ cho khách hàng chỉ 1 2 lô hàng mà còn phải tạo mối quan hệ lâu dài với khách hàng. Không chỉ khẳng định ở kiến thức, chuyên môn chất lượng làm việc mà còn thể hiện ở việc chăm sóc khách hàng sau dịch vụ để hiểu được khách hàng có hài lòng với công ty hay không để từ đó cải thiện tốt hơn. Thăm hỏi công ty khách hàng, quà bánh các dịp lễ tết, xử lí các khiếu nại của khách hàng nhanh chóng. Nâng cao chất lượng dịch vụ của công ty
- Hiệu quả: Tạo môi trường làm việc gắn kết, chặt chẽ với nhau để dàng hỗ trợ và giải quyết công việc nhanh chóng, hạn chế xảy ra sai sót.

KẾT LUẬN

Nhìn chung, quy trình làm thủ tục hải quan xuất khẩu hàng hóa, thông quan hàng hóa trải qua một loạt các bước bắt đầu từ việc tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ, xin giấy phép, kê khai tờ khai, đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng, kiểm tra hàng hóa, lấy mẫu hàng hóa, chuẩn bị bố trí phương tiện tiếp nhận hàng hóa, bổ sung kết quả kiểm tra nhà nước,... yêu cầu người khai hải quan phải kiểm tra, bố trí thông suốt cho toàn bộ quá trình. Khi thực hiện các thủ tục hải quan xuất nhập khẩu hàng hóa, nhập khẩu sản phẩm, người thực hiện phải là người nắm rõ và hiểu rõ các thao tác này. Do đó, việc xuất hoặc nhập hàng hóa mới được thực hiện nhanh chóng, tiết kiệm cả thời gian và tiền bạc.

Trong điều kiện kinh tế phát triển hội nhập với các nền kinh tế trên thế giới. Thương mại quốc tế ngày càng phát triển, xuất nhập khẩu tăng cường và bên cạnh đó là vấn đề khai hải quan cần chuyên nghiệp và nhanh hơn nữa để thể hiện sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp. Đặc biệt là dịch vụ khai thuê hải quan tại công ty TT Logistics cho khách hàng PVGAS em đã có sự nhìn nhận khái quát về thủ tục cũng như quy trình khai báo hải quan tổng kết được những quan điểm và những vấn đề còn tồn tại cần được hoàn thiện hơn. Mặc dù đã cố gắng hoàn thiện đề thi nhưng với kiến thức và trình độ của sinh viên là có hạn so với thực tế, cũng như thời gian tìm hiểu không nhiều nên đề tài còn tồn tại những sai sót. Vì vậy, em rất mong nhận được sự quan tâm, đóng góp ý kiến của Thầy Đỗ Thanh Phong cùng các thầy cô trong hội đồng để có thể hoàn thiện được đề tài tốt hơn.

Một lần nữa em xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến thầy Đỗ Thanh Phong cùng các thầy cô trong Khoa Kinh tế biển- Logistics Trường Đại học Bà Rịa Vũng Tàu, và các chị trong phòng xuất nhập khẩu công ty TT Logistics đã tận tình giúp đỡ, chỉ bảo tạo điều kiện tốt nhất để em có thể hoàn thành được. Khóa luận tốt nghiệp của mình. Em xin chân thành cảm ơn!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật hải quan số 54/2014/QH13. luật hải quan 2022 được ban hành ngày 23/06/2014
2. 08/2015/NĐ-CP nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan
3. Thông tư 38/2015/TT-BTC thông tư quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.
3. Thông tư 69/2016/TT-BTC thông tư quy định thủ tục hải quan đối với xăng dầu, hóa chất, khí xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất,
4. Khí hóa lỏng (KHÍ GAS) (2022). Available at: <https://bsr.com.vn/vi/khi-hoa-long-Khi-Gas.html> (Accessed: 4 December 2022).
5. Online, T. (2022) Hải quan Hà Nội: Xây dựng môi trường tác nghiệp điện tử, Tạp chí điện tử Hải quan Online. Available at: <https://haiquanonline.com.vn/hai-quan-ha-noi-xay-dung-moi-truong-tac-nghiiep-dien-tu-165191-165191.html> (Accessed: 4 December 2022).
6. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 (2022). Available at: <https://uphace.vn/vi/bao-cao-thuong-nien-nam-2021/> (Accessed: 4 December 2022).
7. Nguyen, M. (2022) Hải quan điện tử Việt Nam, Academia.edu. Available at: https://www.academia.edu/33230791/Ha_i_quan_%C4%91i%E1%BB%87n_t%E1%B%AD_Vi%E1%BB%87t_Nam (Accessed: 4 December 2022).
8. Quan, D. (2022) Đào tạo nghiệp vụ hải quan cơ bản cho cộng đồng doanh nghiệp, Doanh nghiệp Hải quan. Available at: <https://dnhq.haiquanonline.com.vn/dao-cao-nghiiep-vu-hai-quan-co-ban-cho-cong-dong-doanh-nghiiep-165923.html> (Accessed: 4 December 2022).
10. Luật thương mại 2005

PHỤ LỤC BỘ CHỨNG TỪ

Danh sách bộ chứng từ

1. CTKL
2. CTPC
3. Giấy đóng gói chi tiết hàng hóa
4. INV tạm
5. INV chính thức
6. Biên bản bàn giao vận chuyển
7. Danh sách hàng hóa đủ điều kiện qua giám sát khu vực cửa khẩu.



CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH ÁCHÂU
ASIA INSPECTION SERVICE CO., LTD

ISO / IEC 17020 : 2012
ISO / IEC 17025 : 2017
ISO 9001 : 2015

SAIGON BRANCH: Lot 07 92 3, 4th Area, Southern Tayco Tan Dat, Ho Chi Minh City
TEL: (+84) 28 2202021 - FAX: (+84) 28 3101029 - EMAIL: info@ais.com.vn

HANOI BRANCH: 43 B Truoc Kinh Du Da, My Tu Ward, Ho Chi Minh City, Hai Phong City
TEL: (+84) 225 2202021 - FAX: (+84) 225 2202021 - EMAIL: info@ais.com.vn

CERTIFICATE OF QUANTITY

(CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH KHỐI LƯỢNG)

No. : 223365-2/GDAC

Date : September 07, 2022

Applicant (Người yêu cầu) : PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY
Consignee (Người nhận hàng) : DARA T.C ANGKOR GROUP LTD
Declared Cargo (Hàng hóa khai báo) : PRESSURIZED LPG MIXTURE
Quantity (Khối lượng) : AS PER INSPECTION
Place of Loading (Nơi nhận hàng) : PVGAS - VUNG TAU TERMINAL
Date of Loading (Ngày xếp hàng) : SEPTEMBER 07, 2022
Destination (Nơi đến) : THE ZERO POINT OF BAVET, MOCBAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM
Received from Tank No. (Nhận từ bồn số) : PV-01 & PV-02 (FROM TANK No.: SV 104/105/106/107)
Place of Survey (Địa điểm giám định) : PVGAS - VUNG TAU TERMINAL

RESULTS OF INSPECTION

(Kết quả giám định)

No.	Tank Truck No.	Seals No.	Total seal	Weight inspected (MT)
(Số)	(Xe bồn số)	(Số niêm chì)	Tổng số niêm	(Khối lượng giám định)
01	15H-628.92(15R-167.95)	1067205 /1067206 /1067207 /1067208	04	24.040
02	15H-628.07(15R-113.10)	1067209 /1067210 /1067211 /1067212	04	24.020
03	15C-183.88(15R-101.18)	1067213 /1067214 /1067215 /1067216	04	20.060
04	51C-986.27(51R-209.72)	1067217 /1067218 /1067219 /1067220	04	24.050
05	15C-259.55(15R-126.12)	1067233 /1067234 /1067235 /1067236	04	24.050
06	51D-433.74(51R-219.19)	1067241 /1067242 /1067243 /1067244	04	24.020
07	15C-278.82(15R-127.10)	1067249 /1067250 /1067251 /1067252	04	24.050
08	50H-152.25(51R-347.39)	1067253 /1067254 /1067255 /1067256	04	24.010
TOTAL WEIGHT INSPECTED (TỔNG KHỐI LƯỢNG GIÁM ĐỊNH)				188.300

Survey held at PVGas - Vung Tau Terminal on September 07, 2022

(Giám định tại kho PVGas - Vũng Tàu ngày 07/09/2022)

ASIA INSPECTION SERVICE CO., LTD

DIRECTOR

SURVEYOR

TRAN VAN QUAN

THAY MẶT CÔNG TY
CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH ÁCHÂU
ASIA INSPECTION SERVICE CO., Ltd

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HỮU LÊ



CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH Á CHÂU
ASIA INSPECTION SERVICE CO., LTD

HEAD OFFICE: 6/5 HOANG THI THANH BINH RESIDENTIAL AREA, 3RD QUARTER, PHU THUAN STREET, DIST. 7, HO CHI MINH CITY, S.R.VIETNAM
 TEL: (+84) 28 6251233 / 6251234 - FAX: (+84) 28 6251235 - EMAIL: (+84) 963 587 880 - E-mail: info@ais-asia.com - Website: www.ais-asia.com

ISO / IEC 17020 : 2012
 ISO / IEC 17025 : 2017
 ISO 9001 : 2015

HANOI BRANCH: Lot #1 D13, Ho An, Southern Tay Ho Bridge,
 Ho Tu Hoa St., Hoa My Ward, Hanoi Hanoi City, Hoang City
 TEL: (+84) 24 27 20 711 - FAX: (+84) 24 280 01 471 - EMAIL: hanoi@ais-asia.com

HUPHONG BRANCH: 4/6 Vua Minh Di 3A, Hai Tu Ward, Hai Phong City,
 Hai Phong City
 TEL: (+84) 225 210 828 - FAX: (+84) 225 210 811 - EMAIL: huphong@ais-asia.com

CERTIFICATE OF QUALITY
(CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH PHẨM CHẤT)

No. : 223337-JGDAC

Date : Sep. 05, 2022

Applicant : Người yêu cầu : Petrovietnam Gas Trading Company
 Commodity : Hàng hoá : Liquefied Petroleum Gas (L.P.G)
 Shore tanks No. : Bến số : SV 104/105/106/107
 Date of sampling : Ngày lấy mẫu : Sep. 04, 2022
 Source of sample(s) : Nguồn gốc mẫu : Composite Ex. shore tank No.: SV 104/105/106/107
 Place of sampling : Nơi lấy mẫu : PVGas - Vung Tau
 Seal(s) No. : Số niêm mẫu số : 1064611/1064612

RESULTS OF INSPECTION
(Kết quả giám định)

No. (TT)	SPECIFICATIONS (Các chỉ tiêu)	UNITS (Đơn vị)	RESULTS (Kết quả)	METHODS (Phương pháp)
01	Vapour pressure at 37.8 deg.C (Áp suất hơi tại 37,8°C)	kPa	775	ASTM D 1267-18
02	Sulphur content (Hàm lượng lưu huỳnh)	mg/kg	9	ASTM D 6667-21
03	Free water content (Hàm lượng nước tự do)		Pass	BS EN 15469:2007
04	Copper strip corrosion in 1hr at 37.8°C (Ấn mòn tấm đồng ở 37,8°C/1h)		I	ASTM D 1838-21
05	Density @ 15 deg.C (Khối lượng riêng ở 15°C)	kg/l	0.5435	ASTM D 1657-12(2017)
06	Compositions (Thành phần)		%mol %vol	ASTM D 2163-14e1 (2019)
	C ₂ H ₆	Ethane	0.28 0.25	
	C ₃ H ₈	Propane	55.39 51.76	
	i-C ₄ H ₁₀	Iso Butane	13.04 14.47	
	n-C ₄ H ₁₀	Normal Butane	30.99 33.14	
	Neo-C ₅ H ₁₂	Neo Pentane	0.05 0.07	
	i-C ₅ H ₁₂	Iso Pentane	0.20 0.25	
	n-C ₅ H ₁₂	Normal Pentane	0.03 0.04	
	C ₄ H ₆	Propene	0.02 0.02	
	C ₄ H ₆	Butadiene	0.00 0.00	
	C ₄ H ₈	Butene	0.00 0.00	
	C ₅ +	Pentane & Heavier	0.28 0.36	
	Olefin	0.02 0.02		
07	Residue content (Hàm lượng cặn)	ml.	<0.05	ASTM D 2158-21
08	H ₂ S content (Hàm lượng H ₂ S)	ppm	Pass	ASTM D2420-13(2018)
09	Volatility of Liquefied petroleum gas (Độ bay hơi)	°C	-0.5	TCVN 8358:2010
10	Molecular weight (Phân tử lượng)		50.31	Calculated
11	Pro- Bu fraction (Tỷ lệ giữa C ₃ - / C ₄)	%wt	48.73	Calculated
		%wt	51.27	

Analyzed in the Laboratory on Sep. 05, 2022

Phân tích tại phòng thí nghiệm ngày 05/09/2022

ASIA INSPECTION SERVICE CO., LTD

DIRECTOR

SURVEYOR

 Nguyễn Huy Thiện

THAY MẶT CÔNG TY
 CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH Á CHÂU
 ASIA INSPECTION SERVICE CO., LTD

GIÁM ĐỐC
 NGUYỄN HỮU LÊ

The present inspection has been carried out to the best of our knowledge and ability and our responsibility is limited to the exercise of reasonable care



PETROVIETNAM GAS JOINT STOCK CORPORATION
PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY

Address: 11^A FL, PV GAS TOWER, 673 Nguyen Huu Tho Rd., Phuoc Kien Commune, Nha Be Dist., Ho Chi Minh City, S.R. Vietnam
Tel: + 84-28-37840220/ 37840221 Fax: + 84-28-37840215/ 37840216

PACKING LIST

CONSIGNEE: DARA T.C. ANGKOR GROUP LTD No. 103R Sangkat Tonl Songkia Khan Russey Kep, Phnom Penh, Cambodia	Packing List No: 07SEP2022PVGAST-DARA Packing List Date: 07-Sep-2022 Contract No: 158/2021/PVGASTRADING/XNK-DARA/B4 Contract Date: 15/11/2021
DELIVERY PERIOD: 07-Sep-2022	
FR: PVGAS VUNG TAU TERMINAL THI VAI STORAGE, CAI MEP INDUSTRIAL ZONE, TAN THANH , BA RIA- VUNG TAU PROVINCE, VN	
TO: THE ZERO POINT OF BAVET, MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM	

DESCRIPTION OF GOODS	QUANTITY	UNIT
PRESSURIZED LPG MIXTURE	188.300	MT

TANK TRUCK NO.:	TRAILER NO.:	QUANTITY
1 15H-028.92(15R-167.95)	1067205 /1067206 /1C	4 24.04
2 15H-028.07(15R-113.10)	1067209 /1067210 /1C	4 24.02
3 15C-183.88(15R-101.18)	1067213 /1067214 /1C	4 20.06
4 51C-986.27(51R-209.72)	1067217 /1067218 /1C	4 24.05
5 15C-259.55(15R-126.12)	1067233 /1067234 /1C	4 24.05
6 51D-433.74(51R-219.19)	1067241 /1067242 /1C	4 24.02
7 15C-278.82(15R-127.10)	1067249 /1067250 /1C	4 24.05
8 50H-152.25(51R-347.39)	1067253 /1067254 /1C	4 24.01
TOTAL		188.30

PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY





PETROVIETNAM GAS JOINT STOCK CORPORATION
PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY

Address: 11th Fl., PV GAS TOWER, 673 Nguyen Huu Tho Rd., Phuoc Kien Commune, Nha Be Dist., Ho Chi Minh City, S.R. Vietnam
Tel: + 84-28-37840220/ 37840221 Fax: + 84-28-37840215/ 37840216

COMMERCIAL INVOICE

BUYER: DARA T.C. ANGKOR GROUP LTD No. 103R Sangkat Totl Songkha Khan Rusey Kep, Phnom Penh, Cambodia	Invoice No.: 07SEP2022PVGAST-DARA Invoice Date: 07-Sep-2022 Contract No: 158/2021/PV.GASTRADING/XNK-DARA/B4 Contract Date: 15/11/2021
DELIVERY PERIOD: 07-Sep-2022	Trade Term: DAF MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2000)
FR: PV GAS VUNG TAU TERMINAL THI VAI STORAGE, CAI MEP INDUSTRIAL ZONE, TAN THANH, BA RIA- VUNG TAU PROVINCE, VN	Payment Term: TTR
TO: THE ZERO POINT OF BAVET, MOC BAI BORDER, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM	

No	DESCRIPTION OF GOODS	QUANTITY	UNIT	UNIT PRICE	TOTAL AMOUNT (USD)
1	PRESSURIZED LPG MIXTURE	188.300	MT	725.000	136,517.50

OUR BANKER:

BIDC (SWIFT: IDBCKHPP) IN FAVOUR OF PETRO VIETNAM GAS TRADING COMPANY (ACCOUNT NO. 103700004884).

PETROVIETNAM GAS TRADING COMPANY



MANAGER OF IMPORT
EXPORT DEPT
La Thanh Hung

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN: BÀ RỊA VŨNG TÀU
CC HQ CK CẢNG CÁI MÉP (VŨNG TÀU)
Số: 202200007038/51CI-BBBG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN BÀN GIAO HÀNG HÓA
VẬN CHUYỂN CHỊU SỰ GIÁM SÁT HẢI QUAN**

Hồi 11 giờ 43 phút, ngày 07 tháng 09 năm 2022,

Chi cục Hải quan: CC HQ CK Cảng Cái Mép (Vũng Tàu)

Số điện thoại: 02543890398

Số fax: 02543890398

Bàn giao cho ông (bà): Đinh Xuân Thịnh

Đại diện của Công ty công ty **CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHÍ** Lô hàng thuộc tờ khai số: 305001396841 để chuyển đến Chi cục Hải: Đội Nghiệp Vụ - CCHQ Mốc Bãi TN

gồm:

1- Hồ sơ hải

a)

b)

2. Hàng hóa:

STT	SỐ HIỆU CONTAINER HOẶC BIÊN KIỂM SOÁT XE CHUYÊN DỤNG	SỐ SEAL HÀNG VẬN TẢI	SỐ SEAL HẢI QUAN	SỐ LƯỢNG KIẾN ĐẢ NIÊM PHONG
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	15H-028.92(15R-167.95)	NA	D/20.0135526	0
2	15H-028.07(15R-113.10)	NA	D/20.0135527- 0135528	0
3	15C-183.88(15R-101.18)	NA	D/20.0135529- 0135530	0
4	51C-986.27(51R-209.72)	NA	D/20.0135531- 0135532	0
5	15C-259.55(15R-126.12)	NA	D/20.0135533- 0135534	0
6	51D-433.74(51R-219.19)	NA	D/20.0135535- 0135536	0
7	15C-278.82(15R-127.10)	NA	D/20.0135537	0
8	50H-152.25(51R-347.39)	NA	D/20.0135538	0

Tình trạng xe container/xe chuyên dụng/hàng hóa

Biên bản về tình trạng container/xe chuyên dụng/hàng hóa (nếu có), số

Thời gian vận chuyển: 1 ngày;

KM: 200

Tuyến đường vận chuyển: Cái Mép-Mốc Bãi

Ngày, giờ dự kiến xuất phát: 07/09/2022 13:00 Ngày, giờ dự kiến đến: 08/09/2022 13:00

Các vấn đề khác có liên quan đến hàng hóa và hồ sơ hải quan:

NGƯỜI KHAI HQ/
NGƯỜI VẬN CHUYỂN
(ký, ghi rõ họ tên)

CHI CỤC HẢI QUAN NỘI
HÀNG HÓA VẬN
CHUYÊN ĐI
(ký, đóng dấu số hiệu công
chức)

CHI CỤC HẢI QUAN NỘI
HÀNG HÓA VẬN
CHUYÊN ĐẾN
(ký, đóng dấu số hiệu công
chức)


Đinh Xuân Thịnh



17:03, 07/09/2022

Cục Hải quan Bà Rịa - Vũng Tàu
CC HQ CK cảng Cái Mép (Vũng Tàu)



Ngày 07 tháng 09 năm 2022

DANH SÁCH HÀNG HÓA
ĐỦ ĐIỀU KIỆN QUA KHU VỰC GIÁM SÁT HẢI QUAN
Tờ khai đã xác nhận niêm phong

1. Chỉ cục hải quan giám sát: Đội Nghiệp vụ - CCHQ Mộc Bài TN - 45B1G01: CTY CHO CK MOC BAI - 4
2. Đơn vị XNK: CHI NHANH TỔNG CÔNG TY KHI VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN - CÔNG TY KINH DOANH SẢN PHẨM KHI
3. Mã số thuế: 3500102710023
4. Số tờ khai: 305001396841
5. Trạng thái tờ khai: Thông quan
6. Ngày tờ khai: 07/09/2022 - 07/09/2022
7. Loại hình: Xuất sản phẩm sản xuất xuất khẩu
8. Loại: Vàng
9. Số quản lý hàng hóa : 122200020410757

STT	SỐ LƯỢNG HÀNG (1)	TỔNG TRỌNG LƯỢNG HÀNG (2)	LƯỢNG HÀNG HÓA THỰC TẾ CỦA KHU VỰC GIÁM SÁT HẢI QUAN (3)	XÁC NHẬN CỦA CÔNG CHỨC HẢI QUAN (4)
1	8 OTHER	188.3 Tấn		

Kết xuất dữ liệu lúc: 07/09/2022 05:03 PM

Ghi chú:

- Cột số (1) lấy từ tiêu chí "Số lượng" trên phần "General" của tờ khai hải quan.
- Cột số (2) lấy từ tiêu chí "Tổng trọng lượng hàng" trên phần "General" của tờ khai hải quan.
- Trường hợp hàng hóa được đưa qua KVGs nhiều lần thì đối với từng lần đưa hàng qua KVGs, công chức hải quan thực hiện:
 - + Cột số (3): ghi rõ lượng hàng từng lần qua KVGs.
 - + Cột số (4): ghi ngày, tháng, năm; ký, đóng dấu công chức.
- Trường hợp giá trị tại cột (1):
 - + khác 1 thì theo dõi lượng hàng tại cột (3) tương ứng theo cột (1);
 - + bằng 1 thì theo dõi lượng hàng tại cột (3) tương ứng theo cột (2).

CÔNG TY TNHH CHỢ CỬA KHẨU MỘC BÀI
ĐÃ GETIN
Ngày.....tháng.....năm.....

CÔNG TY TNHH CHỢ CỬA KHẨU MỘC BÀI
ĐÃ GETOUT
Ngày.....tháng.....năm.....